

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Dành cho Khách Hàng là cá nhân và tổ chức trong nước)

SỐ HĐ:

THÔNG TIN TÀI KHOẢN KHÁCH HÀNG

Hôm nay, ngày , chúng tôi gồm:

1. KHÁCH HÀNG

KHÁCH HÀNG		
Tên Khách hàng:		
Địa chỉ liên hệ:		
Điện thoại:	Email:	
Chỉ áp dụng cho Khách hàng cá nhân		
Ngày sinh:	Quốc tịch: Việt Nam	Giới tính:
Số CCCD:	Ngày cấp:	Mã số thuế:
Nơi cấp:		
Nghề nghiệp:	Chức vụ:	
Địa chỉ thường trú:		
Chỉ áp dụng cho Khách hàng tổ chức		
Tên viết tắt:		
Số Giấy phép thành lập/ ĐKKD:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
	Ngày sửa đổi, bổ sung gần nhất:	
Mã số thuế:	SĐT:	
Thông tin về lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính (*):		

<u>Thông tin của Công ty Quản lý quỹ đại diện (**):</u>		
Tên đầy đủ:		Tên viết tắt:
Địa chỉ:		
Số Giấy phép thành lập/ ĐKKD:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
	Ngày sửa đổi, bổ sung gần nhất:	
<u>Thông tin Người đại diện theo pháp luật/ người được ủy quyền</u>		
Họ và tên:	Chức vụ:	
Quyết định bổ nhiệm/Giấy ủy quyền số:		
Ngày sinh:	Quốc tịch:	Giới tính:
Số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (người nước ngoài):	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam:		SĐT:
Địa chỉ liên hệ tại nước ngoài (người nước ngoài):		
<u>Thông tin Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán</u>		
Họ và tên:	Chức vụ:	
Ngày sinh:	Quốc tịch:	Giới tính:
Số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (người nước ngoài):	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam:		SĐT:
Địa chỉ liên hệ tại nước ngoài (người nước ngoài):		
<u>Thông tin Chủ sở hữu hưởng lợi</u>		
Họ và tên:	Chức vụ:	
Ngày sinh:	Quốc tịch:	Giới tính:
Số CMND/ CCCD hoặc hộ chiếu (người nước	Ngày cấp:	Nơi cấp:

ngoài):		
Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam:	SĐT:	
Địa chỉ liên hệ tại nước ngoài (người nước ngoài):		

(*) Thông tin nhà đầu tư được phân loại theo lĩnh vực hoạt động sau: tín dụng, kinh doanh chứng khoán, bất động sản, xây dựng, thương mại, sản xuất, bảo hiểm, quỹ đầu tư, năng lượng, lĩnh vực khác.

(**) Trường hợp Khách hàng mở tài khoản là Quỹ đầu tư theo quy định của Luật Chứng Khoán.

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FINHAY (“FHSC”)

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 702 tầng 7 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024 777 789 96

Fax:

Website: <https://fhsc.com.vn>

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 50/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh theo từng thời kỳ;

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối số 42/GCN-UBCK ngày 24/08/2022 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/08/2022

Người đại diện pháp luật/Người được ủy quyền:

+ Họ và tên: Ông NGHIÊM XUÂN HUY

+ Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

+ Số CMND/CCCD hoặc số hộ chiếu (người nước ngoài): 001091027119

Ngày cấp: 06/04/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Khách hàng và FHSC thỏa thuận giao kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán (gọi tắt là “Hợp đồng”). Khách hàng đã tìm hiểu đầy đủ về các hình thức giao dịch chứng khoán và đồng ý các “Bộ điều khoản và điều kiện của Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán” (Bộ T&C), đính kèm hợp đồng này (được FHSC công bố trên website chính thức và được sửa đổi, bổ sung và thực hiện từng thời kỳ). Khách hàng hoàn toàn ý thức được những rủi ro có thể phát sinh từ việc giao dịch chứng khoán và đồng ý chịu mọi rủi ro liên quan đến hình thức đầu tư và giao dịch chứng khoán mà mình lựa chọn. Khách hàng và FHSC hiểu và đồng ý rằng, tại ngày có hiệu lực, Hợp đồng này thay thế các văn bản, thỏa thuận về việc mở tài khoản chứng khoán trước đây giữa Khách hàng và FHSC.

Khách hàng xác nhận đã được tư vấn, hiểu rõ và đồng ý với toàn bộ nội dung của Hợp đồng. Khách hàng xác nhận đã nhận và giữ một bản Hợp đồng (hoặc) Khách hàng đã đăng ký và đề nghị FHSC mở tài khoản giao dịch chứng khoán trên các hệ thống điện tử do FHSC cung cấp.

KHÁCH HÀNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FINHAY

A. KHÁCH HÀNG ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

1. Đăng ký mở tài khoản giao dịch

1.1. Khách hàng đăng ký lưu ký chứng khoán tại FHSC

STT	Tài Khoản	Đăng ký
1	Tài khoản giao dịch chứng khoán bao gồm tài khoản lưu ký chứng khoán	☒
2	Tài khoản giao dịch ký quỹ	☒
3	Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ	☒

1.2. Khách hàng không đăng ký lưu ký chứng khoán tại FHSC

1.2.1. Khách hàng là Quỹ đầu tư chứng khoán, Công ty đầu tư chứng khoán, Khách hàng nước ngoài hoặc Khách hàng khác không có nhu cầu đăng ký lưu ký chứng khoán tại FHSC

STT	Tài Khoản	Số tài khoản
1	Tài khoản giao dịch chứng khoán	
2	Tài khoản giao dịch ký quỹ (*)	
3	Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ	

1.2.2. Khách hàng là các Công ty Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán/ Chi nhánh Công ty Quản lý Quỹ nước ngoài

STT	Tài Khoản	Đăng ký	Số tài khoản
1	Tài khoản giao dịch chứng khoán		
1.1	Tài khoản tự doanh	☐	
1.2	Tài khoản để giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư ủy thác trong nước	☐	
1.3	Tài khoản để giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài ^(*)	☐	
2	Tài khoản giao dịch ký quỹ	☐	
3	Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ	☐	

(*) Không cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ đối với tài khoản này trong trường hợp quy định pháp luật có hạn chế cho vay.

1.2.3. Khách hàng là các Doanh nghiệp bảo hiểm

STT	Tài Khoản	Đăng ký	Số tài khoản
1	Tài khoản giao dịch chứng khoán		
1.1	Tài khoản giao dịch từ nguồn vốn chủ sở hữu	☐	
1.2	Tài khoản giao dịch từ nguồn thu phí bảo hiểm trong nước của các quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm	☐	
2	Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ	☐	

1.2.4. Khách hàng là các Công ty Chứng khoán nước ngoài

STT	Tài Khoản	Đăng ký	Số tài khoản
1	Tài khoản giao dịch chứng khoán		
1.1	Tài khoản tự doanh	☐	
1.2	Tài khoản để giao dịch chứng khoán cho khách hàng của công ty	☐	
2	Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ	☐	

2. Thông tin dịch vụ chứng khoán lựa chọn

2.1. Giao dịch chứng khoán bao gồm:

- Với khách hàng lưu ký: Giao dịch mua bán chứng khoán, giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán, lưu ký.
- Với khách hàng không lưu ký: Giao dịch mua bán chứng khoán, giao dịch ký quỹ.

2.2. Loại chứng khoán giao dịch: Chứng khoán được quy định trong Luật Chứng khoán mà FHSC được phép thực hiện.

2.3. Thuế thu nhập cá nhân được khấu trừ tại FHSC hoặc khấu trừ theo quy định của pháp luật.

3. Đăng ký phương thức giao dịch

3.1. Giao dịch chứng khoán trực tuyến

STT	Dịch vụ	Đăng ký
1	Giao dịch hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến User đăng ký: (Là số tài khoản chứng khoán của khách hàng do FHSC cung cấp) SĐT, Email nhận mật khẩu: Là SĐT, Email đăng ký ở mục Thông tin tài khoản Khách hàng Đăng ký thực hiện giao dịch và các thao tác khác trên tài khoản qua hệ thống website chuyên dụng, ứng dụng điện thoại di động và hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến khác do FHSC cung cấp/ sử dụng. Các giao dịch và thao tác đăng ký thực hiện gồm: 1. Ký kết hợp đồng/ thỏa thuận giao dịch chứng khoán trực tuyến/ giao dịch ký quỹ/ ứng trước tiền bán; 2. Truy cập, tra cứu/ cập nhật thông tin tài khoản và thực hiện thao tác trên tài khoản; 3. Nhận thông tin, thông báo; 4. Đặt, gửi lệnh (gồm cả lệnh chuyển tiền và chứng khoán); 5. Nhận mật khẩu, thông tin xác thực khác; 6. Sử dụng các dịch vụ khác có do FHSC cung cấp	☒
2	Giao dịch qua tổng đài điện thoại - SĐT Khách hàng đăng ký tại mục Thông tin tài khoản Khách hàng	☒

Ghi chú:

(1) Trường hợp Khách hàng thay đổi email và số điện thoại liên hệ trên Giấy đề nghị thay đổi thông tin sẽ đồng nghĩa với việc thay đổi email đăng ký giao dịch qua thư điện tử và số điện thoại giao dịch qua tổng đài điện thoại.

(2) Các dịch vụ Khách hàng đăng ký sẽ được FHSC cung cấp hoặc không cung cấp theo chính sách áp dụng được FHSC ban hành từng thời kỳ.

3.2. Giao dịch tại quầy giao dịch (mặc định với mọi Khách hàng)

4. Đăng ký sử dụng phương thức xác thực giao dịch chứng khoán trực tuyến

STT	Kênh giao dịch	Phương thức xác thực	
		Bằng OTP	Bằng chữ ký số
1	Website trực tuyến của FHSC	☒	☐
2	Ứng dụng di động	☒	☐

5. Phương thức thông báo kết quả giao dịch (thông qua ít nhất một trong các phương thức sau)

Tại quầy giao dịch ☒ Qua SMS (có thu phí) ☐ Qua Email ☒ Thông qua ứng dụng (mặc định)

6. Tài khoản nhận tiền mở tại ngân hàng

SỐ TÀI KHOẢN ĐĂNG KÝ NHẬN TIỀN			
STT	Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng

7. Quản lý tiền để giao dịch chứng khoán

Khách hàng đăng ký một trong các hình thức quản lý tiền để giao dịch chứng khoán như sau

STT	Hình thức	Đăng ký
1	Mở tiểu khoản tại tài khoản Ngân hàng chuyên dụng của FHSC	☒
2	Mở tài khoản thanh toán trực tiếp tại Ngân hàng thương mại do FHSC lựa chọn	☐

B. THÔNG TIN CHỨNG KHOÁN VÀ KIẾN THỨC ĐẦU TƯ CỦA KHÁCH HÀNG

Tài khoản giao dịch chứng khoán đã mở tại công ty chứng khoán (CTCK) khác (nếu có):

Số tài khoản:		Tên CTCK:	
Số tài khoản:		Tên CTCK:	
Số tài khoản:		Tên CTCK:	

Mục tiêu đầu tư:

Tăng trưởng dài hạn ☐

Tăng trưởng trung hạn ☐

Tăng trưởng ngắn hạn ☐

Mức độ chấp nhận rủi ro:

Thấp ☐

Trung bình ☐

Cao ☐

Tên công ty đại chúng mà Khách hàng là người quản lý/ người nội bộ/người có liên quan của người nội bộ

	Chức vụ:	
	Chức vụ:	
	Chức vụ:	

Tên công ty đại chúng mà Khách hàng là cổ đông lớn/ thuộc nhóm người có liên quan

	Tỷ lệ sở hữu:	
	Tỷ lệ sở hữu:	
	Tỷ lệ sở hữu:	

Tên công ty đại chúng mà Khách hàng là cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng

Hiểu biết và kinh nghiệm về đầu tư

Có ☐ Không ☐

C. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TUÂN THỦ FATCA

Khách hàng tích vào ô trống để chọn đối tượng phải tuân thủ FATCA:

- ☐ a. Khách hàng là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ (Mẫu W9);
- ☐ b. Khách hàng không phải là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ nhưng có một trong những dấu hiệu Hoa Kỳ theo quy định của FATCA: (1) Có thẻ xanh Hoa Kỳ; (2) Có nơi sinh tại Hoa Kỳ; (3) Có nhận thư hoặc địa chỉ thường trú, cư trú tại Hoa Kỳ (bao gồm hộp nhận thư ở bưu điện Hoa Kỳ); (4) Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc lưu thư tại Hoa Kỳ; (5) Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; (6) Có lệnh thanh toán định kỳ chuyển khoản vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ; (7) Có ủy quyền hoặc cấp thẩm quyền ký còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ (Mẫu W8BEN);
- ☒ Khách hàng không phải là các đối tượng nêu trên.

Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp phía trên và ký xác nhận tại Hợp đồng này, Khách hàng cam kết các thông tin kê khai là chính xác và đầy đủ. Khách hàng cam kết thông báo cho FHSC ngay khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b), Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA (mẫu W9/W8-BEN và/ hoặc tài liệu khác chứng minh) trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA cho FHSC thì tài khoản của Khách hàng này được phân loại là “Tài khoản chống đối”.

Khách hàng đồng ý cho FHSC truy cập tất cả thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng. Đồng thời, cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát Khách hàng của FATCA, Khách hàng, theo đây, đồng ý cho FHSC báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

D. BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

CHƯƠNG I. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1.1 Bộ các Điều khoản và điều kiện này (sau đây gọi chung là Bộ T&C) điều chỉnh các vấn đề chung đối với quan hệ giữa FHSC và Khách hàng, áp dụng cho tất cả các loại Tài khoản chứng khoán được mở tại FHSC và tất cả các dịch vụ chứng khoán mà FHSC cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm. Khi Khách hàng đăng ký mở tài khoản, sử dụng dịch vụ và được FHSC đồng ý cung cấp thì Khách hàng đương nhiên chấp thuận tuân thủ quy định chung tại Bộ T&C này và các điều khoản và điều kiện về từng dịch vụ mà Khách hàng sử dụng.

Khách hàng hiểu rằng, Bộ T&C này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở Tài khoản chứng khoán và đăng ký sử dụng dịch vụ mà Khách hàng đã ký với FHSC và có giá trị pháp lý ràng buộc giữa Khách hàng và FHSC. Khách hàng đã đọc rõ, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Bộ T&C này và các văn bản/ thỏa thuận có liên quan, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của FHSC. Nếu bất kỳ điều, khoản, mục nào của Bộ T&C này, và/hoặc tại các văn bản/ thỏa thuận có liên quan giữa Khách hàng và FHSC bị thay thế, mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi theo bất kỳ quy định nào của Pháp luật, hay quyết định, bản án có hiệu lực của tòa án hay cơ quan có thẩm quyền khác thì tất cả các điều, khoản, điểm, mục khác vẫn giữ nguyên hiệu lực. Các bên tại đây cũng đồng ý rằng, việc Bộ T&C này hoặc bất kỳ điều, khoản, điểm, mục nào của Bộ T&C này và/hoặc các văn bản/ thỏa thuận liên quan giữa Khách hàng và FHSC bị vô hiệu sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản còn lại trong phạm vi pháp luật và sẽ không còn coi là lý do để miễn trừ nghĩa vụ của một Bên với Bên kia.

1.2 Khách hàng đồng ý rằng, FHSC có quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc chấm dứt toàn bộ, bất kỳ phần nào, bất kỳ điều, khoản, điểm nào của Bộ T&C này với điều kiện FHSC có thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho khách hàng trong một khoảng thời gian hợp lý thông qua phương thức do FHSC lựa chọn quy định trong Bộ T&C này trước khi những thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ đó có hiệu lực. Nếu Khách hàng không đồng ý với những thay đổi đó, Khách hàng có quyền chấm dứt việc sử dụng các dịch vụ liên quan tại FHSC và yêu cầu đóng tài khoản bằng việc gửi thông báo cho FHSC trước khi những thay đổi có hiệu lực và việc chấm dứt này không phát sinh thêm bất kỳ nghĩa vụ nào của FHSC đối với Khách hàng. Nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi FHSC trước khi các nội dung thay đổi có hiệu lực hoặc tiếp tục sử dụng dịch vụ được xem là sự chấp nhận của Khách hàng đối với nội dung thay đổi đó.

ĐIỀU 2. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

2.1 Bộ T&C có giá trị pháp lý ràng buộc trách nhiệm giữa Khách hàng và FHSC, được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2.2 Tất cả các tranh chấp phát sinh từ/ hoặc liên quan đến Hợp đồng mở Tài khoản chứng khoán và đăng ký sử dụng dịch vụ cùng Bộ T&C sẽ được giải quyết trước bằng thương lượng. Trong trường hợp

không thể thương lượng, một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Khách hàng đã đọc rõ và hiểu rằng:

3.1 Đối với Khách hàng cá nhân: Khách hàng đã từ đủ 18 tuổi trở lên, đã cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cá nhân tại Hợp đồng mở tài khoản như: Họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, nghề nghiệp, chức vụ, số điện thoại, giấy tờ tùy thân, địa chỉ nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại và các thông tin khác do Khách hàng cung cấp cho FHSC từng thời kỳ.

3.2 Đối với Khách hàng tổ chức: Khách hàng được đăng ký và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, đã cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin tại Hợp đồng mở tài khoản như: Tên giao dịch đầy đủ, địa chỉ đặt trụ sở chính, số điện thoại, lĩnh vực hoạt động, kinh doanh; thông tin về người đại diện bao gồm các thông tin tại Điều 3.1, mục đích sử dụng tài khoản (nếu có) và các thông tin khác do Khách hàng cung cấp cho FHSC từng thời kỳ.

3.3 Đối với Khách hàng không đăng ký lưu ký chứng khoán tại FHSC, Tài khoản Khách hàng mở tại FHSC chỉ sử dụng để thực hiện Lệnh giao dịch (chỉ bao gồm lệnh mua/ bán chứng khoán, lệnh hủy/ sửa lệnh mua/ bán chứng khoán.) FHSC không có nghĩa vụ quản lý tiền/ chứng khoán và thanh toán giao dịch chứng khoán trên Tài khoản của Khách hàng. Và tại đây, Khách hàng ủy quyền không hủy ngang cho FHSC thực hiện:

3.3.1 Kiểm tra và yêu cầu Ngân hàng lưu ký xác nhận thông tin, phong tỏa tiền và/hoặc chứng khoán của Khách hàng để FHSC thực hiện Lệnh giao dịch của Khách hàng;

3.3.2 Gửi tới Ngân hàng lưu ký thông báo kết quả giao dịch và yêu cầu Ngân hàng lưu ký chuyển tiền thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán của Khách hàng.

CHƯƠNG II: CÁC ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

ĐIỀU 4: QUY ĐỊNH VỀ MỞ TÀI KHOẢN VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ

4.1 Khách hàng đề nghị FHSC, và FHSC đồng ý mở và duy trì Tài khoản chứng khoán (TKCK) bao gồm Tài khoản giao dịch chứng khoán và/ hoặc Tài khoản lưu ký chứng khoán (đối với trường hợp có đăng ký lưu ký tại FHSC) (theo quy định của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam) đứng tên Khách hàng tại FHSC.

4.2 Khi Khách hàng đề nghị và đăng ký dịch vụ, FHSC sẽ mở Tài khoản giao dịch ký quỹ (TKGDKQ) và các tài khoản khác (nếu FHSC có cung cấp) cho Khách hàng dưới hình thức tài khoản/ tiểu khoản của TKCK.

4.3 FHSC cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ chứng khoán sau:

4.3.1 Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;

4.3.2 Quản lý chứng khoán và tài sản được phép khác của Khách hàng trên TKCK;

4.3.3 Đăng ký, lưu ký, thanh toán các giao dịch chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo ủy quyền của Khách hàng (đối với trường hợp có đăng ký lưu ký tại FHSC);

4.3.4 Hỗ trợ Khách hàng thực hiện quyền của người sở hữu chứng khoán theo ủy quyền của Khách hàng bằng Bộ T&C này (đối với trường hợp có đăng ký lưu ký tại FHSC);

4.3.5 Các dịch vụ giao dịch chứng khoán theo đăng ký của Khách hàng với FHSC;

4.3.6 Thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến TKCK theo thỏa thuận giữa hai bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

4.4 Việc triển khai cung cấp các dịch vụ được nêu tại Hợp đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn phạm vi cung cấp dịch vụ, thời điểm cung cấp dịch vụ, đối tượng được cung cấp dịch vụ...) sẽ phụ thuộc vào quyết định của FHSC tại từng thời điểm. Khi Khách hàng mở TKCK, sử dụng bất kỳ dịch vụ nào trên TKCK tại FHSC, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận để FHSC tự động thu phí sử dụng dịch vụ này cùng tất cả các loại thuế, nghĩa vụ tài chính khác mà Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện, FHSC có nghĩa vụ thu hộ từ TKCK của Khách hàng mà không cần ký thêm văn bản nào khác, ngoại trừ trường hợp pháp luật quy định khác hoặc Khách hàng có yêu cầu tự thực hiện nghĩa vụ tài chính đó.

ĐIỀU 5. QUY ĐỊNH VỀ NHẬN LỆNH/ ĐẶT LỆNH

5.1 Khách hàng đặt lệnh và FHSC nhận lệnh theo các phương thức sau:

5.1.1 Đặt lệnh/ nhận lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch bằng phiếu lệnh tại quầy giao dịch của FHSC hoặc

5.1.2 Nhận lệnh qua hệ thống giao dịch điện tử (do FHSC cung cấp theo quy định tại Bộ T&C này và các quy định theo từng thời kỳ của FHSC về mỗi phương thức giao dịch).

5.2 Quy định chung về lệnh:

5.2.1 Khách hàng chỉ lập và gửi lệnh theo mẫu do FHSC cung cấp. Lệnh của Khách hàng phải có đủ thông tin bắt buộc theo quy định của pháp luật và chính sách, quy định, quy chế do FHSC áp dụng trong từng thời kỳ;

5.2.2 Đối với Khách hàng là pháp nhân có trách nhiệm tuân thủ quy định nội bộ của pháp nhân đó khi lập và gửi lệnh. FHSC mặc nhiên coi rằng Khách hàng pháp nhân đã tuân thủ quy định nội bộ khi FHSC nhận được lệnh;

5.2.3 FHSC sẽ kiểm tra các lệnh giao dịch của Khách hàng để đảm bảo tuân thủ các quy định của FHSC và pháp luật hiện hành về giao dịch chứng khoán. Sau khi kiểm tra thành công, các lệnh giao dịch của Khách hàng sẽ được chuyển vào hệ thống của Sở giao dịch chứng khoán (“SGDCK”) để thực hiện giao dịch;

5.2.4 FHSC có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) từ chối nhận lệnh, từ chối thực hiện giao dịch của Khách hàng nếu nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường, kể cả có đủ tiền hoặc chứng khoán theo yêu cầu của FHSC;

5.2.5 Khách hàng chỉ được sửa/ hủy lệnh hoặc một phần lệnh đã đặt nếu (i) lệnh/ phần lệnh đó

chưa được khớp, và (ii) yêu cầu sửa/ hủy lệnh được gửi đến trong/ ngoài giờ giao dịch tùy thuộc vào lệnh được yêu cầu, và (iii) việc sửa/ hủy lệnh đó là phù hợp với quy định pháp luật và của SGDK, và (iv) việc sửa/ hủy lệnh đó, theo ý kiến của FHSC, không làm tổn hại đến quyền lợi của FHSC;

5.2.6 FHSC gửi thông báo kết quả thực hiện giao dịch chứng khoán cho Khách hàng ngay sau khi lệnh được khớp, nhưng không muộn hơn 8h kể từ thời điểm kết thúc phiên giao dịch chứng khoán và theo phương thức gửi thông qua phương tiện điện tử là email và/hoặc sms và/hoặc ứng dụng giao dịch chứng khoán của FHSC và/hoặc hình thức khác do FHSC lựa chọn;

5.2.7 Trong vòng 24h kể từ khi lệnh được thực hiện thành công, nếu Khách hàng không có thông báo, phản hồi theo phương thức gửi văn bản trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ của FHSC hoặc theo phương thức giao dịch điện tử phù hợp với quy định/chấp thuận của FHSC về kết quả giao dịch thì được coi là Khách hàng đồng ý, chấp thuận với kết quả giao dịch đã được thực hiện trên TKCK của Khách hàng tại FHSC. Quá thời hạn này, Khách hàng được xem là từ bỏ quyền khiếu kiện, khiếu nại hay tranh chấp nào liên quan đến giao dịch đã được thông báo.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các phần khác của Bộ T&C, Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ sau:

6.1 Quyền của Khách hàng

6.1.1 Khách hàng có quyền sở hữu hợp pháp đối với chứng khoán, tiền và tài sản trong Tài khoản Lưu ký chứng khoán và hưởng các quyền lợi phát sinh từ chứng khoán, tiền và tài sản đó.

6.1.2 Đặt lệnh mua bán chứng khoán theo đúng quy định hiện hành và được yêu cầu Công ty chứng khoán sửa lệnh, hủy lệnh đối với những lệnh giao dịch chưa khớp hoặc phần chưa khớp của lệnh theo đúng quy định hiện hành.

6.1.3 Được ủy quyền cho tổ chức/ cá nhân khác thực hiện các giao dịch trên TKCK phù hợp với phạm vi ủy quyền thể hiện trong văn bản ủy quyền hợp pháp và được sự chấp thuận của FHSC trước khi thực hiện giao dịch. Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính xác thực của thông tin, tài liệu cần thiết để FHSC thực hiện công việc theo ủy quyền.

6.1.4 Được quyền rút/ chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán, tiền, tài sản liên quan khác ra khỏi Tài khoản Lưu ký chứng khoán khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách hàng đã thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ, trách nhiệm với FHSC và/hoặc bên thứ ba (nếu có) hoặc không bị hạn chế theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6.1.5 Được quyền gửi khiếu nại đến FHSC bằng văn bản, trong đó chỉ rõ các căn cứ khiếu nại và kèm theo tài liệu, bằng chứng liên quan.

6.1.6 Được bồi thường thiệt hại nếu Công ty vi phạm nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này. Mức bồi thường thiệt hại phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm phát sinh.

6.1.7 Được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn theo quy định của FHSC công bố theo từng thời điểm

trên sổ dư bằng tiền mặt có trong Tài khoản lưu ký chứng khoán.

6.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

6.2.1 Đảm bảo tính hợp pháp của sổ tiền và chứng khoán mà Khách hàng đang sở hữu. Kiểm tra sổ tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên Tài khoản lưu ký chứng khoán. Thông báo kịp thời cho FHSC những sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình, hợp tác với FHSC xử lý những sai sót trên.

6.2.2 Trong mọi trường hợp, Khách hàng cam đoan tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, quy định của các cơ quan có thẩm quyền như Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, ... và các quy định của FHSC liên quan đến việc sử dụng TKCK mở tại FHSC và các giao dịch trên các tài khoản này.

6.2.3 Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo sổ dư tiền và/hoặc chứng khoán trong Tài khoản lưu ký chứng khoán và/hoặc tài khoản thanh toán mở tại Ngân hàng thương mại và/hoặc tài khoản lưu ký mở tại thành viên lưu ký khác bao gồm cả phí giao dịch, thuế và các khoản phí dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của FHSC đủ để lệnh giao dịch được thực hiện.

Trong trường hợp ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho FHSC thực hiện các giao dịch cho Khách hàng. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí môi giới, các khoản phí khác theo quy định của FHSC và có trách nhiệm nộp các loại thuế, phí liên quan theo quy định của pháp luật.

6.2.4 Nộp thuế và/hoặc ủy quyền cho FHSC thực hiện nghĩa vụ nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách hàng.

6.2.5 Khách hàng có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật khi thực hiện các giao dịch chứng khoán thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

6.2.6 Thông báo kịp thời cho FHSC những sai sót, nhầm lẫn trên TKCK của khách hàng, hợp tác cùng FHSC hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp những khoản ghi có và được hoàn trả những khoản ghi nợ mà không phải là của Khách hàng do sai sót hay nhầm lẫn.

6.2.7 Cung cấp thông tin theo yêu cầu của FHSC.

6.2.8 Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, mọi thông tin FHSC cung cấp cho Khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về thị trường giao dịch chứng khoán, thông tin về giá, lệnh đặt, lệnh khớp, chỉ số và các thông tin giao dịch khác chỉ được Khách hàng sử dụng cho mục đích thực hiện các giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ chứng khoán của FHSC. Khách hàng cam kết không phân phối lại các thông tin mà FHSC cung cấp cho bất kỳ bên thứ ba nào khác hoặc sử dụng cho mục đích thương mại không thuộc mục đích sử dụng thông tin quy định tại Khoản này.

6.2.9 Khách hàng cam kết sử dụng các tài khoản giao dịch chứng khoán đúng mục đích sử dụng đã đăng ký tại Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán, quản lý tách bạch từng tài khoản và không sử dụng tài khoản cho các mục đích khác.

6.2.10 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của FHSC từng thời kỳ.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FHSC

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các phần khác của Bộ T&C, FHSC có các quyền và nghĩa vụ sau:

7.1 Quyền của FHSC

7.1.1 FHSC có quyền khấu trừ bất kỳ khoản tiền/ chứng khoán nào trên TKCK của Khách hàng hoặc yêu cầu Ngân hàng thương mại quản lý tiền giao dịch chứng khoán của Khách hàng kiểm tra số dư tiền trong tài khoản thanh toán của Khách hàng và/hoặc yêu cầu Ngân hàng lưu ký quản lý chứng khoán của Khách hàng kiểm tra chứng khoán trong tài khoản lưu ký để thanh toán và/hoặc đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, phí và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách hàng đối với FHSC và/hoặc Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua FHSC.

Trường hợp Khách hàng lựa chọn hình thức quản lý tiền giao dịch chứng khoán tại Ngân hàng thương mại, FHSC được loại trừ mọi nghĩa vụ liên quan đến tranh chấp giữa Khách hàng và Ngân hàng đối với các giao dịch tại tài khoản thanh toán phát sinh ngoài Hợp đồng này.

7.1.2 FHSC được thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng phù hợp với các quy định pháp luật và Bộ T&C này và cung cấp thông tin về kết quả giao dịch cho Khách hàng theo cách thức các bên thỏa thuận.

7.1.3 FHSC có quyền từ chối thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng khi lệnh không phù hợp quy định của Công ty chứng khoán và pháp luật hiện hành, có quyền tự động điều chỉnh các giao dịch tiền hạch toán sai và/hoặc nhầm khi FHSC có cơ sở để xác định được giao dịch hoặc việc hạch toán đó là không chính xác mà không cần được sự đồng ý trước của Khách hàng.

7.1.4 FHSC có quyền tạm ngừng/ chấm dứt/ từ chối việc mở TKCK, đăng ký sử dụng trên TKCK của Khách hàng; đóng/ đình chỉ hoạt động của TKCK hoặc hạn chế, hủy bỏ dịch vụ Khách hàng đăng ký sử dụng phù hợp với quy định tại Bộ T&C này, quy định của FHSC từng thời kỳ hoặc theo yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. FHSC được cung cấp thông tin liên quan đến TKCK và thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

7.1.5 Các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật, thỏa thuận/ ủy quyền của Khách hàng và quy định của FHSC từng thời kỳ.

7.2 Nghĩa vụ của FHSC

7.2.1 Bảo mật các thông tin về Khách hàng và Tài khoản, trừ các trường hợp i) khi được sự đồng ý bằng văn bản của Khách hàng; ii) FHSC tiết lộ thông tin của Bộ T&C này và thông tin của Khách hàng với đối tác như ngân hàng, đơn vị kiểm toán hoặc bên thứ ba khi kết nối, hợp tác cung cấp dịch vụ cho FHSC để FHSC đảm bảo cung cấp, duy trì cải thiện dịch vụ cho Khách hàng; hoặc đối tác thứ ba cung cấp dịch vụ cho Khách hàng mà việc chia sẻ thông tin của FHSC là cần thiết và Khách hàng đã nhận thức được việc chia sẻ thông tin giữa FHSC và đối tác này.

7.2.2 Quản lý tiền và/hoặc quản lý số dư chứng khoán của Khách hàng phù hợp với quy định của

pháp luật và thỏa thuận giữa FHSC với Khách hàng.

7.2.3 Cung cấp thông tin theo yêu cầu của Khách hàng. Thực hiện các giao dịch của Khách hàng phù hợp với quy định của FHSC và nội dung của T&C này.

7.2.4 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và theo quy định của FHSC trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 8. CAM KẾT MẶC ĐỊNH, THỎA THUẬN CỤ THỂ KHÁC

8.1 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên đồng ý và cam kết thực hiện các hướng dẫn, quy định, quy trình quản lý tài khoản và quy trình giao dịch chứng khoán của FHSC được áp dụng cho từng thời kỳ.

8.2 FHSC không phải thông báo trước tới Khách hàng những thay đổi trong các hướng dẫn, quy định, quy trình quản lý tài khoản và quy trình giao dịch chứng khoán của FHSC, trừ trường hợp pháp luật quy định phải thông báo trước.

8.3 Khách hàng có quyền và có trách nhiệm tìm hiểu các nội dung hướng dẫn, quy định, quy trình quản lý tài khoản và quy trình giao dịch chứng khoán của FHSC trước khi hai Bên ký các tài liệu thuộc bộ hồ sơ mở tài khoản chứng khoán và đăng ký sử dụng dịch vụ và Bộ T&C.

8.4 Khách hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp, TKCK của Khách hàng có thể trở nên vô giá trị. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán phát sinh từng thời kỳ trên TKCK.

8.5 Khách hàng hiểu và nhận thức được rằng trong quá trình giao kết Hợp đồng với Khách hàng, FHSC sẽ yêu cầu Khách hàng cung cấp các thông tin cá nhân bao gồm những không giới hạn các thông tin nhân thân theo quy định pháp luật và các thông tin khác theo đánh giá rủi ro của FHSC nhằm thực hiện thủ tục nhận biết Khách hàng trước khi chính thức ký kết Hợp đồng và cấp TKCK cho Khách hàng. Căn cứ theo chính sách của FHSC từng thời kỳ, việc định danh Khách hàng có thể được thực hiện bằng cách gặp mặt trực tiếp hoặc thông qua phương tiện điện tử (eKYC) phù hợp với quy định pháp luật.

ĐIỀU 9. THÔNG BÁO

9.1 Đối với các thông báo bắt buộc theo quy định pháp luật: FHSC thực hiện thông báo cho Khách hàng qua một và/ hoặc nhiều các phương thức liên lạc do FHSC lựa chọn triển khai áp dụng trong từng thời kỳ.

9.2 Tất cả thông báo, thông tin liên lạc và tài liệu giao dịch (Tài liệu) giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã cung cấp theo Hợp đồng hoặc được đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:

9.2.1 Nếu chuyển giao trực tiếp, khi chuyển giao và ký nhận bởi bên nhận/ hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;

9.2.2 Nếu gửi bằng đường bưu điện: Khi có dấu xác nhận của bưu điện nơi gửi;

9.2.3 Nếu gửi bằng thư điện tử (email): Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi thành công;

9.2.4 Nếu thông báo bằng cuộc gọi điện thoại hoặc tin nhắn SMS hoặc trên ứng dụng điện tử: được thực hiện ghi nhận trên Hệ thống của FHSC;

9.2.5 Nếu thông báo trên website, trên hệ thống GDCKTT hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác do FHSC lựa chọn từng thời kỳ: Tại thời điểm thông báo được đăng tải.

9.3 Đối với những thông báo phải gửi cho toàn bộ Khách hàng, FHSC có thể thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của FHSC và/hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác mà không cần phải thực hiện theo những phương thức nêu tại Khoản 9.2 Điều này.

9.4 Các phương thức gửi thông báo nêu tại Khoản 9.2 Điều này được coi là có giá trị pháp lý như nhau. Trong mọi trường hợp, FHSC sẽ được miễn trừ trách nhiệm nếu như thông báo đã được gửi đến Khách hàng nhưng vì bất cứ lý do chủ quan hay khách quan nào mà Khách hàng không nhận được thông báo, với điều kiện FHSC có đầy đủ bằng chứng chứng minh việc thông báo đã được gửi theo đúng quy định tại Điều này.

ĐIỀU 10. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Tất cả các tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký sử dụng dịch vụ và Bộ T&C này sẽ được giải quyết trên cơ sở thương lượng. Nếu không thể giải quyết trên cơ sở thương lượng, một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 11. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

11.1 Hợp đồng về Mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ có hiệu lực kể từ ngày ký, được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

11.2 Hợp đồng có thể được chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

11.2.1 Hai bên thỏa thuận bằng văn bản;

11.2.2 Khách hàng đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản (theo mẫu của FHSC) cho FHSC trước ít nhất năm (05) ngày làm việc với điều kiện là Khách hàng đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ, dư nợ, phí, thuế cho FHSC;

11.2.3 FHSC đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Khách hàng trước ít nhất năm (05) ngày làm việc theo quyết định của FHSC tùy từng thời điểm;

11.2.4 FHSC chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

11.3 FHSC có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra một trong các trường hợp dưới đây sau khi có văn bản thông báo cho Khách hàng trước ngày dự kiến chấm dứt ít nhất hai (02) ngày làm việc khi:

11.3.1 Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

11.3.2 Khách hàng vi phạm các điều khoản của Hợp đồng và/ hoặc các văn bản/ thỏa thuận có liên quan đã ký giữa Khách hàng và FHSC mà không khắc phục khi có yêu cầu bằng văn bản của FHSC;

11.3.3 Khách hàng có hành vi lừa dối, kể cả cung cấp sai thông tin cho thủ tục “nhận biết khách hàng” hoặc mở tài khoản;

11.3.4 Khách hàng bị kết án hình sự theo một bản án đã có hiệu lực pháp luật.

11.3.5 FHSC tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động. Trường hợp này FHSC sẽ tiến hành thương lượng với công ty chứng khoán khác để thực

hiện việc chuyển giao TKCK và nghĩa vụ thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định pháp luật.

11.3.6 Khách hàng chết, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị Tòa án tuyên bố là mất tích (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền mà FHSC được biết. Trường hợp FHSC không thực hiện đóng Tài khoản của Khách hàng do không biết việc xảy ra các trường hợp trên, FHSC được miễn toàn bộ trách nhiệm, rủi ro phát sinh (nếu có).

11.4 Trong mọi trường hợp, khi Hợp đồng chấm dứt, các bên cam kết hoàn tất các nghĩa vụ đã phát sinh và hỗ trợ nhau để thanh lý Hợp đồng đúng quy định của pháp luật. Việc xử lý các vấn đề phát sinh từ Hợp đồng trước thời điểm xảy ra các sự kiện chấm dứt hợp đồng quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định của pháp luật;

11.5 Các trường hợp chấm dứt khác quy định trong từng điều kiện và điều kiện riêng của các dịch vụ do FHSC cung cấp (nếu có) hoặc theo quy định của FHSC từng thời kỳ và quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

ĐIỀU 12. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong phần này từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

Giao dịch chứng khoán trực tuyến (GDCKTT): Là các giao dịch chứng khoán, giao dịch tiền và các giao dịch liên quan khác trên TKCK của Khách hàng mà các giao dịch đó được thực hiện thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi internet, các phần mềm ứng dụng internet, điện thoại cố định, điện thoại di động, máy fax, tin nhắn SMS hoặc các phương tiện điện tử khác mà FHSC triển khai tại từng thời điểm. Các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định của Pháp luật và hướng dẫn đối với từng dịch vụ do FHSC ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ.

Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến: Là các dịch vụ liên quan đến TKCK của Khách hàng do FHSC cung cấp cho Khách hàng thông qua phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Mở TKCK, Giao dịch chứng khoán/ tiền, Ứng trước tiền bán chứng khoán, Thực hiện quyền mua chứng khoán, Giao dịch ký quỹ, dịch vụ tài chính khác mà FHSC hoặc bên thứ ba phối hợp với FHSC cung cấp cho Khách hàng, tiện ích Xác nhận lệnh....và các dịch vụ tiện ích khác qua hình thức GDCKTT mà FHSC cung cấp từng thời kỳ.

Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến: Là tập hợp các Ứng dụng thiết bị điện tử, Website, Tổng đài giao dịch qua điện thoại và các hệ thống khác được FHSC sử dụng để cho phép Khách hàng truy cập vào TKCK và thực hiện các thao tác, giao dịch trên hệ thống/ trên TKCK thông qua mạng internet hoặc điện thoại.

Chấp thuận điện tử: Là chấp thuận do Khách hàng lập và gửi qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, từ Số điện thoại hoặc từ Thư điện tử. Chấp thuận điện tử có thể được thể hiện bằng lời nói và được Khách hàng lập bằng việc gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại (có ghi âm).

Chữ ký số: Là chữ ký số (hay còn gọi là chữ ký điện tử) theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Tên đăng nhập/ tên truy cập (user), tên định danh (identification): là dãy ký tự do FHSC cung cấp cho Khách hàng để Khách hàng sử dụng cùng với Mật khẩu, nhằm truy cập và sử dụng các Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến do FHSC cung cấp.

Mật khẩu: Là mật khẩu dùng nhiều lần, mật khẩu dùng một lần (one-time password – OTP), khóa token (token key), mã xác thực (authentication code), mã PIN (personal identification number), đặc điểm sinh trắc học và phương thức/ thông điệp xác thực khác cấp cho Khách hàng hoặc Khách hàng tạo, chọn hay đăng ký sử dụng liên quan đến TKCK.

Hợp đồng điện tử: Là hợp đồng, thỏa thuận, cam kết, bản ghi nhớ, phụ lục hợp đồng được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử và được ký kết và chuyển giao thông qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (trừ Tổng Đài giao dịch qua điện thoại).

Lệnh điện tử: Là lệnh do Khách hàng lập bằng phương thức giao dịch chứng khoán trực tuyến và/hoặc gửi thông qua hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

Thao tác/ giao dịch trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến gồm:

- Truy cập, xem và kiểm tra thông tin và các thao tác khác trên TKCK;
- Gửi, nhận, xem và đọc Thông điệp dữ liệu;
- Tạo lập và/hoặc gửi/ xác nhận Lệnh điện tử;
- Tạo lập và/hoặc gửi/xác nhận Chấp thuận điện tử;
- Xem, từ chối hay ký kết Hợp đồng điện tử; và
- Các thao tác khác có trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

Thông điệp dữ liệu: Là thông tin liên lạc, thông báo, báo cáo danh mục, báo cáo đầu tư, báo cáo phân tích, báo cáo thuộc loại khác, sao kê tài khoản, sao kê giao dịch, bản công bố thông tin, bản cáo bạch, tuyên bố và thông điệp thuộc loại khác dưới dạng thông điệp dữ liệu (điện tử) được gửi qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, qua điện thoại hoặc tin nhắn (SMS) đến số điện thoại và/ hoặc qua thư điện tử.

Ứng dụng: Là ứng dụng, phần mềm do FHSC hoặc đối tác của FHSC sở hữu hoặc được cấp quyền sử dụng và phát hành trên các kho ứng dụng/ phần mềm để Khách hàng tải về và cài đặt trên thiết bị điện tử khác nhằm truy cập vào TKCK và thực hiện các thao tác/ giao dịch trên hệ thống thông qua internet.

ĐIỀU 13. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH

Chương này điều chỉnh việc Khách hàng sử dụng Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến để (i) nhận và gửi Thông điệp dữ liệu; (ii) đưa ra và gửi Lệnh điện tử; (iii) đưa ra và gửi Chấp thuận điện tử; (iv) ký kết và chuyển giao Hợp đồng điện tử và (v) thực hiện các Thao tác/ giao dịch khác trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến. Chương này cũng điều chỉnh việc sử dụng số điện thoại và thư điện tử cho một số mục đích nhất định.

ĐIỀU 14. ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

Khách hàng phải tuân thủ các điều kiện khi thực hiện bất kỳ giao dịch nào theo phương thức GDCKTT như sau:

14.1 Khách hàng mặc nhiên được quyền sử dụng Dịch vụ GDCKTT của FHSC kể từ khi Khách hàng mở TKCK, đồng nghĩa với việc Khách hàng được quyền sử dụng tất cả các Dịch vụ GDCKTT mà FHSC triển khai trong từng thời kỳ mà Khách hàng thuộc phạm vi điều chỉnh.

14.2 FHSC mặc nhiên xác nhận nội dung thông tin trên các lệnh giao dịch được gửi đến FHSC sử dụng Tên đăng nhập, mật khẩu và phương thức xác thực được FHSC chấp thuận của Khách hàng là đúng và do Khách hàng thực hiện, FHSC không có nghĩa vụ kiểm tra, chỉnh sửa, ngăn chặn, cảnh báo đối với lệnh bằng bất cứ cách nào.

14.3 Xác nhận nội dung lệnh đặt, xác nhận giải ngân/ nhận nợ hoặc bất kỳ việc xác nhận nào khác mà Khách hàng đã thực hiện thông qua các phương thức GDCKTT được coi là có hiệu lực và không hủy ngang. Khách hàng chịu mọi trách nhiệm tài chính và pháp lý trên TKCK của Khách hàng, không được hủy, thay đổi giao dịch sau khi các giao dịch này đã được FHSC thực hiện.

ĐIỀU 15. HỆ THỐNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

15.1 Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến được FHSC công bố công khai trên trang thông tin điện tử của mình hoặc theo phương thức khác trong từng thời kỳ.

15.2 Khi tải và cài đặt Ứng dụng, sử dụng Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến và thực hiện truy cập vào TKCK, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận việc sử dụng Ứng dụng, phần mềm hay hệ thống đó như là một phần của Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến cho các mục đích được quy định trong Bộ T&C này.

15.3 Mọi Thao tác/ giao dịch trên hệ thống của Khách hàng thông qua Tổng Đài giao dịch qua điện thoại của FHSC phải được thực hiện từ Số điện thoại Khách hàng đã đăng ký.

15.4 Khi Khách hàng lựa chọn bất kỳ phím/nút chức năng trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, Khách hàng được coi là đã thể hiện ý chí của mình theo nội dung hiển thị trên phím/nút đó và chấp nhận sự ràng buộc bởi lựa chọn đó.

ĐIỀU 16. NHẬN VÀ GỬI THÔNG TIN

16.1 Nhận thông tin

16.1.1 Mọi Thông điệp dữ liệu từ FHSC hoặc từ tổ chức/ cá nhân khác thông qua FHSC sẽ được coi là gửi hợp lệ cho Khách hàng nếu được gửi theo một trong các phương thức sau:

- Gửi qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến đến địa chỉ là tên truy cập TKCK (trong trường hợp này, thời điểm Khách hàng nhận được Thông điệp dữ liệu là thời điểm ghi nhận trong Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến); hoặc
- Gửi đến Thư điện tử (trong trường hợp này, thời điểm Khách hàng nhận được Thông điệp dữ liệu là khi có thư có liên quan được gửi vào đúng địa chỉ Thư điện tử và thư gửi đã được lưu vào mục “Thư đã gửi” trong hòm thư của người gửi và trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm thư đó được lưu, người gửi không nhận được thông báo tự động nào về việc thư đó không được gửi thành công); hoặc
- Gửi qua hệ thống tin nhắn SMS: tại thời điểm tin nhắn SMS đã gửi.

16.1.2 Mật khẩu mà FHSC cấp cho Khách hàng để thực hiện Thao tác/ giao dịch trên hệ thống cũng có thể được gửi cho Khách hàng theo một trong các phương thức trên.

16.1.3 FHSC cũng có thể gửi thông báo cho Khách hàng bằng cách gọi điện đến Số điện thoại và có ghi âm. Thời điểm Khách hàng nhận được thông báo là khi cuộc gọi kết thúc. Nếu thông báo đã được truyền tải bằng cách gọi điện phải được lập bằng văn bản (theo thỏa thuận hoặc theo yêu cầu của pháp luật) thì sau khi gọi điện, FHSC phải gửi Thông điệp dữ liệu chứa thông báo đó theo một trong các phương thức trên đây để Khách hàng lưu giữ.

16.2 Xem và Đọc Thông Tin: Khách hàng có thể xem và đọc Thông điệp dữ liệu hiển thị trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến thay cho việc FHSC cung cấp tài liệu in trực tiếp để Khách hàng xem và đọc. Việc Khách hàng xem và đọc Thông điệp dữ liệu hiển thị trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến như vậy có giá trị pháp lý như việc FHSC cung cấp tài liệu in trực tiếp cho Khách hàng (trừ khi có sai sót trong nội dung hiển thị do lỗi kỹ thuật).

16.3 Gửi Thông tin: Khách hàng có thể gửi Thông điệp dữ liệu bằng văn bản cho FHSC hay cho tổ chức/ cá nhân khác thông qua FHSC qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến. Thời điểm Khách hàng gửi đi là thời điểm được ghi nhận trong Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

16.4 Giá trị của thông tin

Trường hợp pháp luật hay hợp đồng/thỏa thuận của các bên yêu cầu thông tin phải được thể hiện bằng văn bản thì Thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng yêu cầu này;

Thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc; và

Thông điệp dữ liệu có giá trị làm chứng cứ và giá trị này không thể bị phủ nhận chỉ vì đó là một thông điệp dữ liệu.

ĐIỀU 17. GIAO KẾT, CHUYỂN GIAO VÀ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

17.1 Hợp đồng điện tử có thể được ký kết trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến phải được xác thực theo quy định tại Bộ T&C này và quy định pháp luật.

17.2 Hợp đồng điện tử có thể ký bằng chữ ký điện tử của một bên và được coi là được chuyển giao hợp lệ nếu được gửi theo một trong các phương thức quy định tại Bộ T&C này.

17.3 Hình thức ký kết Hợp đồng điện tử có thể bao gồm:

17.3.1 Ký kết toàn văn: Hợp đồng điện tử được hiển thị trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến và mỗi bên ký bằng thao tác chọn phím/ nút chức năng trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến; hoặc

17.3.2 Ký chấp nhận: Một bên gửi đề nghị giao kết hợp đồng và bên kia ký chấp nhận giao kết hợp đồng cũng bằng thao tác chọn phím/nút chức năng trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến hoặc bằng việc không phản đối đề nghị giao kết trong thời hạn nếu tại đề nghị giao kết; hoặc

17.3.3 Hình thức khác được các bên thỏa thuận hoặc có sẵn trên Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

17.4 Thời điểm một bên ký kết Hợp đồng điện tử sẽ là thời điểm ghi nhận trên Hệ thống giao dịch

chứng khoán trực tuyến hoặc hệ thống khác của FHSC.

17.5 Hợp đồng điện tử được ký kết theo Điều này có giá trị pháp lý đầy đủ và ràng buộc các bên ký kết như một hợp đồng, thỏa thuận được ký kết theo phương thức ký trực tiếp truyền thống. Giá trị pháp lý của Hợp đồng điện tử không thể bị phủ nhận chỉ vì hợp đồng đó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu.

ĐIỀU 18. ĐẶT LỆNH VÀ GỬI CHẤP THUẬN ĐIỆN TỬ

18.1 Khách hàng có thể đặt lệnh điện tử và gửi Chấp thuận điện tử qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến. Thời điểm Khách hàng đặt lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử là thời điểm được ghi nhận trong Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

18.2 Khách hàng có thể đặt/ gửi lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử bằng cách gọi từ Số điện thoại đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại. Mọi cuộc gọi của Khách hàng đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại sẽ được ghi âm lưu trữ đầy đủ, đảm bảo an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu. Nếu có yêu cầu của FHSC hay pháp luật, sau khi gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại, Khách hàng phải gửi lệnh, văn bản chấp thuận được ký bằng tay hoặc Lệnh điện tử, Chấp thuận điện tử được đặt/ gửi theo phương thức khác chứa đựng Lệnh điện tử, Chấp thuận điện tử được đặt hay đưa ra trong cuộc gọi.

18.3 FHSC chỉ phải thực hiện Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử được gửi hợp lệ từ Khách hàng sau khi thực hiện giải pháp xác thực quy định tại Điều 19 Hợp đồng này.

18.4 Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử chỉ có giá trị nếu có đủ thông tin cần thiết theo yêu cầu của pháp luật và FHSC.

18.5 Khách hàng đồng ý rằng việc gửi Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử có thể cấu thành giao kết Hợp đồng điện tử với FHSC hay đối tác có liên quan.

18.6 Khách hàng đồng ý rõ ràng rằng khi Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử được đặt, gửi và chuyển cho FHSC phù hợp với Điều này:

18.6.1 Có giá trị pháp lý và ràng buộc đầy đủ đối với Khách hàng;

18.6.2 Nếu FHSC nhận được bất kỳ phiếu lệnh hay văn bản nào từ Khách hàng theo phương thức khác (nộp trực tiếp) mà có nội dung khác với Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử đã được gửi trước đó thì FHSC vẫn được hành động theo Lệnh điện tử và Chấp thuận điện tử trừ khi FHSC và Khách hàng thống nhất được việc hủy Lệnh điện tử/Chấp thuận điện tử đó; và

18.7 FHSC không phải chịu trách nhiệm với Khách hàng về bất kỳ hành động hay không hành động nào mà FHSC thực hiện theo Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử chưa được Khách hàng và FHSC xác nhận hủy.

ĐIỀU 19. QUY ĐỊNH VỀ XÁC THỰC

19.1 Đối với việc giao kết Hợp đồng điện tử hay chấp nhận Lệnh điện tử/ Chấp thuận điện tử, FHSC sẽ áp dụng giải pháp xác thực có độ an toàn tối thiểu tương đương giải pháp xác thực hai yếu tố trở lên.

19.2 Khách hàng lựa chọn giải pháp xác thực do FHSC cung cấp khi mở TKCK có liên quan đến đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến/ điện tử và được đăng ký lại giải pháp xác thực khi có

nhu cầu. Nếu Khách hàng không đăng ký thì FHSC được ấn định giải pháp xác thực áp dụng cho Khách hàng.

19.3 Hợp đồng điện tử chỉ được coi là giao kết bởi Khách hàng khi được Khách hàng ký kết phù hợp với Điều 14 và tất cả thông tin do Khách hàng cung cấp theo giải pháp xác thực nêu trên đã được so khớp với thông tin Khách hàng đã đăng ký và lưu trong hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến hoặc thông tin được khởi tạo bởi Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (áp dụng đối với thông tin xác thực là thông tin được khởi tạo bởi Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến và gửi cho Khách hàng như mật khẩu sử dụng một lần (OTP) hay mã xác nhận (authentication code)). Quy định này cũng áp dụng tương tự cho việc gửi và thực hiện Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử.

ĐIỀU 20. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

20.1 Quyền và nghĩa vụ của FHSC

20.1.1 FHSC đảm bảo cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ Khách hàng sử dụng dịch vụ Giao dịch chứng khoán trực tuyến thuận tiện, an toàn cho Khách hàng ngoại trừ những tình huống phát sinh sự cố theo điều khoản Công bố rủi ro nêu tại Bộ T&C này và các tình huống FHSC được miễn trừ trách nhiệm theo Bộ T&C này.

20.1.2 FHSC được thu phí cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

20.1.3 FHSC có toàn quyền thực hiện bất kỳ điều chỉnh/ thay đổi nào khác đối với Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến mà không cần thông báo cho Khách hàng (trừ trường hợp pháp luật yêu cầu phải thông báo). Khách hàng được coi là chấp nhận toàn bộ thay đổi/ điều chỉnh đó bằng việc tiếp tục sử dụng Hệ thống đã được điều chỉnh/ thay đổi như vậy.

20.1.4 FHSC không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, chi phí nào mà Khách hàng phải gánh chịu có liên quan đến Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến mà:

- Phát sinh do xảy ra sự kiện bất khả kháng;
- Phát sinh do Khách hàng để lộ mật khẩu hoặc thông tin truy cập TKCK; hoặc
- Phát sinh không do lỗi của FHSC đối với T&C về Giao dịch chứng khoán trực tuyến này hoặc theo quy định của pháp luật.

20.1.5 FHSC cũng được miễn trách nhiệm đối với Khách hàng đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm nào mà Khách hàng phải chịu liên quan đến Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến do thao tác/ giao dịch trên hệ thống của Khách hàng bị sai sót, bị gián đoạn, bị cản trở hoặc bị chậm trễ do:

- Hệ thống xử lý, hệ thống đường truyền của FHSC gặp trục trặc hay sự cố kỹ thuật;
- Hệ thống thông tin liên lạc, đặt lệnh, chỉ thị và thực hiện lệnh, chỉ thị giữa Khách hàng và FHSC bị lỗi, bị gián đoạn hoặc bị tạm dừng hoạt động;
- Hệ thống thông tin liên lạc, đặt lệnh, chỉ thị và thực hiện lệnh, chỉ thị giữa FHSC và bất kỳ bên thứ ba nào (kể cả SGDCK hay VSD) bị lỗi, bị gián đoạn hoặc bị tạm dừng hoạt động;

- FHSC phải thực hiện thêm việc xác thực/ kiểm tra khi có bằng chứng hoặc lý do khác để nghi ngờ Thao tác/ giao dịch trên hệ thống đó không do chính Khách hàng thực hiện;
- Việc xác thực không thành công; hoặc
- Theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

20.1.6 FHSC không đưa ra bất kỳ cam kết nào về (i) sự chính xác, đầy đủ hay kịp thời của Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến hoặc (ii) khả năng không bị gián đoạn hay mắc lỗi của Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

20.1.7 FHSC có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) kiểm tra độ tin cậy của giao dịch và người đặt lệnh, mật khẩu giao dịch và mã xác thực của Khách hàng; có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) từ chối thực hiện bất kỳ yêu cầu, lệnh giao dịch nào mà FHSC cho là có nghi vấn về tính chính xác.

20.1.8 FHSC có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Chương này của Hợp đồng, các hợp đồng/ thỏa thuận khác ký với Khách hàng và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

20.2 Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

20.2.1 Khách hàng được cấp quyền sử dụng hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến sau khi đã cài đặt và chấp thuận các điều khoản và điều kiện áp dụng cho ứng dụng, phần mềm hay hệ thống tương ứng (quyền sử dụng của Khách hàng là không được chuyển giao và có thể bị rút lại theo toàn quyền quyết định của FHSC).

20.2.2 Khách hàng có trách nhiệm quản lý, theo dõi, kiểm soát và sử dụng TKCK và bảo đảm sự chính xác của Thông điệp dữ liệu, Lệnh điện tử và Chấp thuận điện tử gửi qua Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

20.2.3 Chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Khách hàng đã đăng ký với FHSC mặc nhiên được hiểu là được gửi đến từ Khách hàng, có giá trị tương đương Chữ ký điện tử.

20.2.4 Khách hàng phải sử dụng thiết bị điện tử có hệ điều hành tương thích để cài đặt và sử dụng Ứng dụng thiết bị điện tử; Khách hàng có trách nhiệm cài đặt các phần mềm chống virus có uy tín trên có thiết bị điện tử này. Khách hàng đơn phương chịu trách nhiệm về việc lắp đặt, duy trì và vận hành máy tính cá nhân, điện thoại của Khách hàng. FHSC không chịu trách nhiệm với việc mất dữ liệu, phần mềm, hỏng hóc máy tính, điện thoại của Khách hàng trong quá trình Khách hàng sử dụng Dịch vụ. Khách hàng chịu trách nhiệm đảm bảo hệ thống điện thoại, máy tính cá nhân và phần mềm của Khách hàng sử dụng trong việc truy cập các Dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí tối thiểu để có thể truy cập được Dịch vụ.

20.2.5 Khách hàng phải tự ghi nhớ và chịu trách nhiệm lưu giữ và bảo mật thông tin TKCK và tất cả Mật khẩu cá nhân; không được chia sẻ thông tin TKCK hay Mật khẩu với bất kỳ ai khác nếu không được FHSC chấp thuận rõ ràng bằng văn bản hoặc thông qua ủy thác quản lý TKCK theo quy định pháp luật.

20.2.6 Trong mọi trường hợp, Khách hàng tự chịu trách nhiệm và có nghĩa vụ thanh toán đối với mọi

Thao tác/ giao dịch trên hệ thống được thực hiện đối với TKCK mà không được vì bất kỳ lý do gì hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi giao dịch sau khi các giao dịch này đã được FHSC duyệt và/hoặc thực hiện. Đặc biệt, Khách hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm ngay cả đối với các lệnh được đặt do lỗi đánh máy, do nhập thông tin sai, các lệnh vượt quá giới hạn giao dịch....

20.2.7 Khách hàng phải thông báo kịp thời cho FHSC các trường hợp sau:

- Có bất kỳ thay đổi nào từ Khách hàng về thông tin liên quan đến GDCKTT đã đăng ký với FHSC.
- Có nghi ngờ về việc bị bất kỳ Bên thứ ba nào: Sử dụng trái phép số điện thoại, email đã đăng ký với FHSC, mật khẩu truy cập và mật khẩu đặt lệnh và các mã bảo mật khác; lợi dụng TKCK vào mục đích khác hoặc thay đổi thông tin đăng ký dịch vụ Giao dịch chứng khoán trực tuyến của Khách hàng mà không có sự đồng ý của Khách hàng.
- Phát hiện bất kỳ sai sót, nhầm lẫn nào trên TKCK.
- Phát hiện hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến của FHSC có trục trặc, gián đoạn dẫn tới việc yêu cầu giao dịch của Khách hàng không được đáp ứng đầy đủ/ phù hợp. Khi phát sinh trường hợp này, Khách hàng phải lập tức sử dụng các kênh giao dịch khác của FHSC để yêu cầu hỗ trợ.

20.2.8 Khách hàng không được phép (và không được cho phép bất kỳ người nào khác):

- Truy cập hoặc sử dụng trái phép Hệ thống của FHSC.
- Thay đổi, điều chỉnh, xóa bỏ bất kỳ thông tin hoặc dịch vụ nào trên Hệ thống của FHSC.
- Cản trở, hạn chế hoặc can thiệp vào bất kỳ bộ phận, chức năng hoặc hoạt động nào của Hệ thống của FHSC.
- Sử dụng Tên truy cập, mật khẩu hoặc bất kỳ thiết bị, phần mềm nào không phù hợp với T&C về GDCKTT này và các quy định có liên quan của FHSC, hoặc có khả năng gây thiệt hại cho Hệ thống của FHSC.
- Phát tán virus, sử dụng hay phát tán phần mềm độc hại hay thực hiện bất kỳ hành vi nào phá hoại Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.
- Gây ra bất kỳ trục trặc, gián đoạn, lỗi, hư hỏng đối với bất kỳ phần nào của Hệ thống của FHSC hoặc bất kỳ thông tin hoặc dịch vụ nào của Hệ thống của FHSC.
- Sử dụng Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến để thực hiện giao dịch trái pháp luật.

20.2.9 Khách hàng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho FHSC theo quy định của pháp luật phát sinh từ:

- Hành vi lừa dối của Khách hàng;
- Hành vi vi phạm T&C này của Khách hàng;
- Hành vi sử dụng sai mục đích Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến; hoặc
- Hành vi sử dụng Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến cho các giao dịch hay hoạt động trái pháp luật.

20.2.10 Đồng ý ủy quyền cho FHSC được tự động trích tiền/ ghi nhận nợ trên TKCK của Khách hàng

để thanh toán Phí dịch vụ và/hoặc chi phí khác theo quy định của FHSC liên quan đến việc sử dụng dịch vụ Giao dịch chứng khoán trực tuyến của Khách hàng.

20.2.11 Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại T&C này, các hợp đồng/thỏa thuận khác ký với FHSC và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 21. CAM KẾT CHUNG CỦA HAI BÊN

21.1 Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp dịch vụ giữa FHSC và Khách hàng cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống ghi âm, hệ thống máy tính, hệ thống công nghệ phần mềm của FHSC sẽ là bằng chứng về việc GDCKTT của Khách hàng với FHSC (sau đây gọi chung là “Chứng từ Điện tử”). Hai bên hiểu rằng các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành đối với FHSC và Khách hàng.

21.2 FHSC có trách nhiệm lưu giữ các Chứng từ Điện tử liên quan đến các yêu cầu GDCKTT của Khách hàng theo quy định của pháp luật. FHSC có quyền chuyển Chứng từ điện tử sang Chứng từ Giấy. Khách hàng cam kết hợp tác với FHSC trong việc hoàn thiện tính pháp lý của chứng từ bằng văn bản theo yêu cầu của FHSC/ hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

21.3 Thông tin về đề nghị sử dụng dịch vụ từng lần của Khách hàng sẽ được lưu giữ tại FHSC qua hệ thống ghi âm/ hệ thống cơ sở dữ liệu/ hệ thống máy tính của FHSC, có giá trị pháp lý và được coi là một chứng từ hợp pháp trong thanh toán, chuyển khoản, giao dịch.

21.4 FHSC có thể đơn phương tạm ngừng hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ vì bất kỳ lý do gì sau khi thông báo trước Khách hàng thông qua một trong các hình thức do FHSC tự lựa chọn khi thấy cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau:

21.4.1 Khách hàng vi phạm quy định của Bộ T&C này, quy định của FHSC hoặc của pháp luật chứng khoán trong từng thời kỳ; hoặc

21.4.2 Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc

21.4.3 Các trường hợp liên quan đến giả mạo và rủi ro; hoặc

21.4.4 Khi lợi ích của FHSC/ Khách hàng/ Bên thứ ba có thể bị tổn hại hoặc có gian lận; hoặc

21.4.5 Trường hợp FHSC ngừng, tạm ngừng dịch vụ để bảo trì, nâng cấp Hệ thống của FHSC; hoặc

21.4.6 TKCK của Khách hàng tạm đình chỉ hoạt động hoặc bị đóng.

21.4.7 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Bộ T&C này.

21.5 Mỗi yêu cầu của Khách hàng là một yêu cầu độc lập, bao gồm cả trường hợp Khách hàng gửi nhiều yêu cầu cùng lúc có nội dung giống nhau. Trường hợp FHSC nghi ngờ có sự trùng lặp của một yêu cầu giao dịch trước đó, FHSC được lựa chọn (nhưng không có nghĩa vụ) không chấp thuận thực hiện giao dịch và có thể thông báo lại Khách hàng để xử lý.

21.6 Việc đăng ký sử dụng Dịch vụ GDCKTT không loại trừ quyền của Khách hàng được thực hiện giao dịch chứng khoán qua hình thức sử dụng các dịch vụ khác mà Khách hàng đã đăng ký với FHSC và không làm miễn trừ quyền và nghĩa vụ của Khách hàng được quy định tại các văn bản và cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với FHSC.

ĐIỀU 22. CÔNG BỐ RỦI RO

22.1 Khách hàng đồng ý rằng việc sử dụng Dịch vụ GDCKTT và/hoặc thực hiện GDCKTT luôn tiềm ẩn những rủi ro tiềm tàng do lỗi thiết bị, Hệ thống của FHSC hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng đồng ý chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào do lỗi của Hệ thống, thiết bị hoặc của bên thứ ba liên quan hoặc gây ra bởi Khách hàng hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không phải do lỗi của FHSC phát sinh khi sử dụng Dịch vụ GDCKTT và/hoặc thực hiện GDCKTT. Khách hàng cam kết đã đọc và ý thức được về những rủi ro có thể phát sinh bao gồm nhưng không giới hạn:

22.2 Hệ thống (bao gồm phần cứng, phần mềm) của FHSC và thiết bị/ hệ thống của các bên thứ ba liên quan khác hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ thống có thể bị gián đoạn, treo, chậm, lỗi, trục trặc, sự cố, nhiễm virus.

22.3 Khi truyền tải qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu. Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách hàng không vào được Hệ thống của FHSC.

22.4 Việc nhận dạng các tổ chức hoặc Khách hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra.

22.5 Khách hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản; Khách hàng làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động.

22.6 Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với FHSC, do sai sót trong quá trình Khách hàng thao tác với các thiết bị (như nhập sai dữ liệu, dữ kiện, gõ nhầm phím....)

22.7 Các giao dịch có thể bị chậm trễ, hư hỏng, sự cố, bỏ sót, trục trặc do ảnh hưởng từ hoạt động bảo trì Hệ thống.

22.8 Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch.

22.9 Các tin tức, thông tin doanh nghiệp được đăng tải trên website của FHSC, hay các hệ thống GDCKTT của FHSC được trích dẫn từ nguồn các SGDCK và từ đơn vị cung cấp thông tin chính thức cho FHSC.

22.10 Khách hàng hiểu và đồng ý rằng việc thực hiện giao dịch qua hệ thống của GDCKTT có thể tiềm ẩn các rủi ro, do đó các lệnh đặt ngoài giờ có thể bị hủy nếu không đảm bảo quy định về giao dịch. Khách hàng chịu trách nhiệm kiểm tra lại các nội dung lệnh giao dịch thực hiện vào đầu phiên giao dịch kế tiếp.

CHƯƠNG IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ GIAO DỊCH KÝ QUỸ

ĐIỀU 23. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Điều khoản và điều kiện chung về GDKQ này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

Tài khoản giao dịch thông thường (TKGDTT): Là tiểu khoản của Tài khoản chứng khoán (TKCK) được FHSC mở cho Khách hàng khi Khách hàng đăng ký mở TKCK để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của FHSC. Số hiệu TKGDTT gồm 11 ký tự với 10 ký tự đầu là số hiệu TKCK của Khách hàng và ký tự thứ 11 là số 1.

Tài khoản giao dịch ký quỹ (TKGDKQ): Là tiểu khoản của TKCK được FHSC mở cho Khách hàng khi Khách

hàng đăng ký mở TKCK (hoặc đăng ký sau đó), dùng để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán (GDKQ). Số hiệu TKGDKQ gồm 11 ký tự với 10 ký tự đầu là số hiệu TKCK của Khách hàng và ký tự thứ 11 là số tự nhiên được sinh ra theo quy định tại hệ thống của FHSC.

Điều khoản và Điều kiện cụ thể: Là các Điều khoản và Điều kiện cụ thể liên quan đến giao dịch ký quỹ quy định tại Phụ lục đính kèm Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc do FHSC thông báo cho Khách hàng tại từng thời kỳ. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Điều khoản và điều kiện chung với Điều khoản và Điều kiện cụ thể thì Điều khoản và Điều kiện cụ thể được ưu tiên áp dụng.

Giao dịch ký quỹ: Là giao dịch mua chứng khoán của Khách hàng có sử dụng tiền vay từ FHSC, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các tài sản của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay này.

Lãi vay: Là lãi suất cho vay do FHSC quy định cụ thể tại các Điều khoản và Điều kiện cụ thể, Phụ lục liên quan và thông báo cho Khách hàng. FHSC có quyền điều chỉnh tăng/ giảm lãi vay và các quy định về việc áp dụng lãi vay tại các Điều khoản và Điều kiện cụ thể hoặc Phụ lục đính kèm Hợp đồng này.

Dư nợ ký quỹ: Bao gồm các khoản vay gốc, lãi vay tương ứng, lãi vay nhập gốc (nếu có), các khoản phí khác (nếu có), các khoản tiền phạt và bồi thường thiệt hại (nếu có) trên TKGDKQ của Khách hàng đối với FHSC và/hoặc bên thứ Ba phối hợp cùng với FHSC cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.

Tiền bán chứng khoán chờ về chưa ứng: Là số tiền Khách hàng nhận được từ việc bán chứng khoán đã khớp lệnh trên TKCK (bao gồm TKGDKQ, TKGDTT và các tiểu khoản giao dịch khác nếu có) sẽ được nhận về tại ngày thanh toán.

Tiền mặt: Là số dư tiền của Khách hàng trên TKCK.

Chứng khoán ký quỹ: Là mã chứng khoán đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của FHSC và quy định pháp luật để được thực hiện giao dịch ký quỹ, được cho vay giao dịch ký quỹ và/hoặc dùng làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay của Khách hàng.

Số lượng chứng khoán ký quỹ: Là số lượng của mỗi mã Chứng khoán ký quỹ hiện có (bao gồm số lượng chứng khoán mua chờ về) trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng được FHSC chấp nhận để tính sức mua và Tài sản bảo đảm cho Khách hàng.

Tỷ lệ cho vay: Là tỷ lệ dùng để định giá Chứng khoán ký quỹ do FHSC quy định để tính sức mua cho Khách hàng tại thời điểm Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ.

Giá cho vay tối đa: Là mức giá tối đa của Chứng khoán ký quỹ mà FHSC chấp nhận để định giá Chứng khoán ký quỹ khi tính sức mua cho Khách hàng.

Tỷ lệ tính Tài sản bảo đảm: Là tỷ lệ dùng để định giá Chứng khoán ký quỹ do FHSC quy định để tính tỷ lệ ký quỹ thực tế cho Khách hàng.

Giá tính Tài sản bảo đảm tối đa: Là mức giá tối đa của Chứng khoán ký quỹ mà FHSC chấp nhận để định giá Chứng khoán ký quỹ khi tính tỷ lệ ký quỹ thực tế cho Khách hàng.

Tài sản bảo đảm (TSBĐ): Là toàn bộ tài sản có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, bao gồm nhưng không giới hạn ở Tiền mặt, Tiền bán chứng khoán chờ về chưa ứng, chứng khoán ký quỹ và quyền tài sản phát

sinh, hình thành từ các chứng khoán này tại TKGDQK.

Tài sản bảo đảm bổ sung (“TSBĐ bổ sung”): Là toàn bộ tài sản khác có trên TKGDQK và các tiểu khoản khác của Khách hàng mở tại FHSC, bao gồm nhưng không giới hạn ở Tiền mặt, Tiền bán chứng khoán chờ về chưa ứng, chứng khoán ký quỹ và chứng khoán khác, các tài sản hoặc quyền tài sản phát sinh, hình thành từ các tài sản trên để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho FHSC trong trường hợp giá trị các TSBĐ không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng đối với FHSC.

FHSC được toàn quyền đánh giá, xác định giá trị của TSBĐ bổ sung theo từng thời kỳ và theo các quy định tại FHSC.

Tổng giá trị định giá chứng khoán cho vay: Là Tổng của Giá trị định giá chứng khoán cho vay của tất cả các Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng. Giá trị định giá chứng khoán cho vay của từng mã được xác định theo nguyên tắc định giá của FHSC theo công thức:

$$\text{Số lượng chứng khoán ký quỹ} \times \text{Tỷ lệ cho vay} \times \text{Giá cho vay}$$

Trong đó:

- Giá cho vay là: giá tham chiếu của mã chứng khoán tại phiên giao dịch nếu thời điểm tính toán là trong phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán, hoặc là giá tham chiếu của mã chứng khoán đó tại phiên giao dịch liền sau nếu thời điểm tính toán là sau khi kết thúc phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán.
- Trường hợp giá tham chiếu của mã Chứng khoán ký quỹ cao hơn Giá cho vay tối đa, thì Giá cho vay là Giá cho vay tối đa của mã Chứng khoán ký quỹ đó.

Tổng giá trị định giá tài sản bảo đảm: Là Tổng của Giá trị định giá tài sản bảo đảm của tất cả các Chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng. Giá trị định giá tài sản bảo đảm của từng mã được xác định theo nguyên tắc định giá của FHSC theo công thức:

$$\text{Số lượng chứng khoán ký quỹ} \times \text{Tỷ lệ tính tài sản bảo đảm} \times \text{Giá tính tài sản bảo đảm}$$

Trong đó:

- Giá tính tài sản bảo đảm là: giá tham chiếu của mã chứng khoán tại phiên giao dịch nếu thời điểm tính toán là trong phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán, hoặc là giá tham chiếu của mã chứng khoán đó tại phiên giao dịch liền sau nếu thời điểm tính toán là sau khi kết thúc phiên giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán.
- Trường hợp giá tham chiếu của mã Chứng khoán ký quỹ cao hơn Giá tính tài sản bảo đảm tối đa, thì Giá tính tài sản bảo đảm là Giá tính tài sản bảo đảm tối đa của mã Chứng khoán ký quỹ đó.

Dư nợ ký quỹ chưa thanh toán tạm tính: Là Dư nợ ký quỹ tại một thời điểm trừ đi giá trị của các khoản tiền hiện có và Tiền bán chứng khoán chờ về chưa ứng tại cùng thời điểm đó.

Sức mua: Là số tiền tối đa (bao gồm cả tiền hiện có và tiền vay để thực hiện giao dịch ký quỹ) tại từng thời điểm có thể sử dụng để đặt lệnh mua chứng khoán trên TKGDQK. Được xác định là Tổng giá trị định giá chứng khoán cho vay trừ đi Dư nợ ký quỹ chưa thanh toán tạm tính.

Tỷ lệ ký quỹ hiện tại: Là tỷ lệ thực tế giữa Tổng giá trị định giá tài sản bảo đảm của Khách hàng và Dư

nợ ký quỹ chưa thanh toán tạm tính (tại thời điểm do FHSC xác định) tại thời điểm đó.

Tỷ lệ ký quỹ ban đầu: Là tỷ lệ tối thiểu giữa Tổng giá trị định giá tài sản bảo đảm của Khách hàng và Dư nợ ký quỹ chưa thanh toán tạm tính mà Khách hàng phải duy trì trên TKGDQ để được phép thực hiện giao dịch ký quỹ.

Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Là tỷ lệ tối thiểu giữa Tổng giá trị định giá tài sản bảo đảm của Khách hàng và Dư nợ ký quỹ chưa thanh toán tạm tính mà Khách hàng phải đảm bảo duy trì trên TKGDQ tại mọi thời điểm, do FHSC quy định và ban hành theo từng thời kỳ. Khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại thấp hơn tỷ lệ này, khách hàng bắt buộc phải bổ sung thêm TSBĐ và/hoặc trả bớt một phần hoặc toàn bộ Dư nợ ký quỹ của Khách hàng tại FHSC để bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.

Tỷ lệ ký quỹ xử lý: Là ngưỡng mà khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại của Khách hàng xuống dưới mức đó, FHSC sẽ có quyền chủ động xử lý TSBĐ. Tỷ lệ này do FHSC quy định và có thể thay đổi theo chính sách của FHSC ban hành trong từng thời kỳ.

Ngày giải ngân (hoặc Ngày vay): Là ngày FHSC giải ngân cho Khách hàng vay vào TKGDQ.

Số ngày vay thực tế: Là số ngày được tính từ ngày giải ngân Khoản vay đến ngày Khách hàng trả nợ Khoản vay đó (và tiền lãi phát sinh) cho FHSC.

Ngày đến hạn trả nợ: là ngày hết thúc thời hạn vay của khoản vay hoặc ngày phát sinh nghĩa vụ trả nợ trước hạn hoặc ngày xảy ra các sự kiện phải xử lý TSBĐ hoặc ngày mà Khách hàng trả nợ trước hạn cho FHSC theo Điều khoản và Điều kiện chung.

Hạn mức cho vay GDKQ: là hạn mức cho vay tối đa trong GDKQ đối với mỗi Khách hàng/ toàn bộ khách hàng/ mã chứng khoán/ hoặc giới hạn cho vay khác do FHSC quy định và áp dụng trong từng thời kỳ. Khách hàng sẽ không được mua thêm chứng khoán khi lệnh mua của Khách hàng dẫn tới vượt Hạn mức cho vay GDKQ tại FHSC. Hạn mức cho vay có thể được FHSC thay đổi từng thời kỳ mà không bắt buộc phải thông báo trước với Khách hàng và không cao hơn hạn mức cho vay theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 24. CHO VAY GIAO DỊCH KÝ QUỸ

24.1 Nguyên tắc cho vay giao dịch ký quỹ

24.1.1 Trước khi thực hiện GDKQ, Khách hàng phải có TSBĐ để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ ban đầu theo mức do FHSC quy định trong từng thời kỳ; và

24.1.2 Trong giới hạn Hạn mức cho vay GDKQ và căn cứ vào tình trạng tài sản của Khách hàng trên TKGDQ, FHSC thực hiện đánh giá và giải ngân cho vay để Khách hàng thực hiện các giao dịch trên TKGDQ của Khách hàng.

24.1.3 Khách hàng không được tiếp tục vay khi đã sử dụng hết Hạn mức cho vay GDKQ.

24.1.4 TSBĐ được phong tỏa bởi FHSC và không được phép rút/ chuyển ra khỏi TKGDQ, không được chuyển nhượng, chuyển quyền sở hữu hay dùng làm tài sản bảo đảm cho bất cứ nghĩa vụ nào của Khách hàng với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào ngoại trừ: (i) bán chứng khoán trong TKGDQ để mua chứng khoán khác, hoặc (ii) sử dụng để thanh toán/ trả nợ cho FHSC hoặc (iii) sử dụng trong

các trường hợp được FHSC chấp thuận.

24.2 Điều kiện vay GDKQ

24.2.1 Khách hàng đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về GDKQ, đáp ứng các quy định tại Điều khoản và điều kiện về GDKQ của FHSC trong từng thời kỳ/ thời điểm.

24.2.2 Khách hàng không thuộc các trường hợp chấm dứt, thu hồi Dư nợ ký quỹ trước hạn theo Điều khoản và điều kiện về GDKQ này.

24.2.3 Chứng khoán mà Khách hàng mua là Chứng khoán ký quỹ và trong Hạn mức cho vay của FHSC. Danh sách Chứng khoán ký quỹ có thể thay đổi tại từng thời kỳ/ thời điểm theo quyết định đơn phương của FHSC.

24.3 Phương thức giải ngân

Khi Khách hàng có lệnh mua chứng khoán được khớp hoặc thực hiện các giao dịch khác trên TKGDQ nếu không đủ tiền khả dụng để thanh toán cho các chi phí phát sinh đồng nghĩa với việc Khách hàng đề nghị FHSC giải ngân số tiền thiếu theo nguyên tắc sau:

24.3.1 Căn cứ yêu cầu mua chứng khoán của Khách hàng trong lệnh mua tương ứng và/hoặc các trường hợp khác được FHSC chấp thuận giao dịch thành công, FHSC tự động chuyển tiền giải ngân vào TKGDQ được thể hiện bằng số dư tăng thêm của khoản vay GDKQ trên TKGDQ, đồng thời là bằng chứng cho việc FHSC đã giải ngân để thanh toán theo yêu cầu của Khách hàng.

24.3.2. Khách hàng đồng ý nhận nợ đối với các khoản tiền FHSC giải ngân theo lệnh mua của Khách hàng trên TKGDQ mà không cần thêm bất kỳ sự xác nhận nào khác. Khoản vay gốc của Khách hàng được thể hiện bằng số tiền vay trên TKGDQ.

24.4 Thời hạn cho vay

24.4.1 Thời hạn của các khoản vay là 90 (chín mươi) ngày và/hoặc được quy định theo chính sách GDKQ của FHSC từng thời kỳ/ thời điểm. Nếu ngày đến hạn của Khoản vay (kể cả ngày đến hạn khi đã được gia hạn) trùng với ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết thì ngày đến hạn sẽ được tính là ngày giao dịch đầu tiên liền sau ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết đó; Trường hợp thời gian vay tại ngày giải ngân và ngày trả nợ không đủ 01 ngày, các bên thỏa thuận thống nhất Số ngày vay thực tế được làm tròn thành 01 ngày.

24.4.2 Khách hàng đồng ý việc FHSC (có quyền nhưng không phải nghĩa vụ) tự động gia hạn thời gian cho vay đối với mỗi Khoản vay GDKQ đến hạn trừ trường hợp Khách hàng có yêu cầu khác bằng phương thức được FHSC chấp thuận trước thời điểm đến hạn nêu trên;

24.4.3 FHSC có toàn quyền chủ động quyết định giá trị dư nợ được phép gia hạn, số lần gia hạn, thời gian mỗi lần gia hạn cũng như mức lãi suất cho vay gia hạn, cách thức tính lãi suất cho vay gia hạn; và các quy định khác có liên quan đến việc gia hạn cho vay để Khách hàng được giao dịch trên TKGDQ phù hợp với chính sách của FHSC.

24.4.4 Nếu FHSC không chấp thuận cho Khách hàng gia hạn khoản vay thì Khách hàng phải thực hiện bán chứng khoán trên TKGDQ hoặc Khách hàng phải chuyển tiền vào TKGDQ để FHSC thu hồi nợ.

Ngay sau ngày hết hạn cho vay mà Khách hàng chưa nộp tiền và/hoặc bán chứng khoán hoặc nộp tiền/hoặc bán chứng khoán chưa đủ để tất toán khoản vay thì FHSC có quyền nhưng không phải nghĩa vụ chủ động thu hồi nợ theo quy định tại Hợp đồng này. Khách hàng phải chịu toàn bộ phí, lãi phát sinh do việc chậm thanh toán nghĩa vụ nợ tới hạn này.

ĐIỀU 25. KHOẢN VAY VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

25.1 Khoản vay

Khoản vay được tính hàng ngày và là tổng số tiền thực tế FHSC đã giải ngân cho Khách hàng trên TKGDQK lũy kế đến cuối ngày đó mà chưa được Khách hàng hoàn trả cho FHSC.

Dư nợ ký quỹ mà Khách hàng nhận nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho FHSC tại từng thời điểm là tổng giá trị các Khoản vay mà Khách hàng đã vay của FHSC nhưng chưa thanh toán và Tiền lãi vay phát sinh từ các Khoản vay hiện hữu tại thời điểm đó.

Khách hàng có trách nhiệm trả nợ cho FHSC (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Khoản vay và tiền lãi phát sinh từ Khoản vay) vào Ngày đến hạn trả nợ. Trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vào Ngày đến hạn trả nợ, các Khoản vay đến hạn và tiền lãi vay phát sinh sẽ bị coi là nợ quá hạn và bị tính lãi theo mức lãi vay quá hạn. Thời điểm chuyển quá hạn là ngày liền sau Ngày đến hạn trả nợ một (01) ngày.

25.2 Lãi vay

25.2.1 Lãi vay được xác định bằng tỷ lệ phần trăm theo ngày, tháng (cơ sở 30 ngày/ tháng) hoặc theo năm (365 ngày/ năm) được áp dụng từng thời kỳ do FHSC quy định.

25.2.2 Lãi vay gia hạn: Là lãi suất áp dụng cho các khoản vay được gia hạn của Khách hàng. Lãi vay gia hạn áp dụng theo chính sách/ thông báo của FHSC từng thời kỳ.

25.2.3 Lãi vay quá hạn: Là lãi suất áp dụng cho các khoản vay không được gia hạn của Khách hàng và Khách hàng không thực hiện thanh toán tại Ngày đến hạn trả nợ. FHSC sẽ áp dụng lãi vay quá hạn theo thông báo tại từng thời kỳ.

25.2.4 Tiền lãi vay được tính trên cơ sở khoản vay gốc, số ngày vay thực tế (gồm số ngày vay trong hạn, gia hạn, quá hạn) và lãi vay tương ứng kể từ ngày FHSC thực hiện giải ngân khoản vay (tính cả ngày nghỉ, Lễ, Tết). Cụ thể:

$$\text{Tiền Lãi vay} = \text{Khoản vay} * \text{Lãi vay} * \text{số ngày vay thực tế} / 365 \text{ ngày (hoặc 30 ngày)}$$

25.2.5 Trường hợp lãi vay thay đổi tùy theo chính sách từng thời kỳ, mức lãi vay mới sẽ được áp dụng kể từ ngày thay đổi cho tất cả các Khoản vay (việc áp dụng cho mức lãi vay mới cho các Khoản vay phát sinh trước thời điểm thay đổi sẽ căn cứ theo quyết định của FHSC từng thời kỳ). FHSC có toàn quyền thay đổi chính sách tính lãi vay này và Khách hàng cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào đối với FHSC.

25.2.6 Lãi vay áp dụng cho Khách hàng căn cứ theo: (i) Biểu lãi suất FHSC công bố từng thời kỳ, (ii) chính sách sản phẩm, dịch vụ FHSC áp dụng từng thời kỳ, (iii) thỏa thuận giữa Khách hàng và FHSC, (iv) thông báo của FHSC gửi tới Khách hàng cho từng trường hợp cụ thể nhưng không vượt quá

mức trần lãi suất cho vay theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 26. THU HỒI KHOẢN VAY VÀ LÃI VAY

26.1 Phương thức thu hồi Dư nợ ký quỹ

Dư nợ ký quỹ sẽ được FHSC thu hồi bằng một trong các phương thức sau:

26.1.1 FHSC có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự động thu hồi Dư nợ ký quỹ theo quy định tại Điều 26 Điều khoản và Điều kiện chung này. Ngay khi TKGDQK của Khách hàng có Tiền mặt (do Khách hàng nộp tiền, tiền bán chứng khoán chờ về, ứng trước tiền bán, cổ tức bằng tiền, các lợi ích tài chính khác được chi trả bằng tiền mặt, các trường hợp khác làm phát sinh tiền mặt trên TKGDQK của Khách hàng...) FHSC có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự động trích khoản tiền mặt có sẵn trên TKGDQK nhằm thanh toán Dư nợ ký quỹ;

26.1.2. FHSC sẽ gửi cho Khách hàng để yêu cầu Khách hàng bổ sung TSBĐ để bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khách hàng có nghĩa vụ thực hiện bổ sung TSBĐ ngay lập tức hoặc theo thời hạn do FHSC yêu cầu bằng một trong các phương thức quy định tại Điều 9 Hợp đồng này theo các cách sau: (i) Ký quỹ bổ sung bằng tiền; (ii) Ký quỹ bổ sung bằng chứng khoán ký quỹ. Để làm rõ, nghĩa vụ bổ sung TSBĐ của Khách hàng phát sinh ngay khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì (vì bất cứ lý do gì) mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được thông báo/ yêu cầu của FHSC hay không;

26.1.3. Sau khi đã thực hiện các phương thức trên mà vẫn chưa thu hồi đủ Dư nợ ký quỹ của Khách hàng thì FHSC có quyền thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều 35 Điều khoản và Điều kiện chung theo thứ tự do FHSC quyết định và Khách hàng cam kết không có bất kỳ khiếu nại đối với việc xử lý Tài sản bảo đảm của FHSC.

26.2 Thu hồi Dư nợ ký quỹ

Khách hàng đồng ý và ủy quyền cho FHSC thu hồi một phần hoặc toàn bộ Dư nợ ký quỹ theo phương thức thu hồi Dư nợ ký quỹ quy định tại Điều này trong các trường hợp:

26.2.1 Khi TKGDQK của Khách hàng có Tiền mặt;

26.2.2 Để đảm bảo TKGDQK của Khách hàng đủ Tỷ lệ ký quỹ ban đầu quy định để được FHSC cho vay tiếp số tiền thiếu trong ngày;

26.2.3 Khi Khách hàng vi phạm các yêu cầu trên TKGDQK (các yêu cầu về đảm bảo tỷ lệ ký quỹ, Hạn mức vay...)

26.2.4 Khi (các) khoản vay của Khách hàng đến hạn phải thanh toán cho FHSC.

26.2.5 FHSC thực hiện thu hồi Dư nợ ký quỹ trước hạn: FHSC có quyền không tiếp tục giải ngân, chấm dứt việc cho vay GDKQ, thu hồi nợ trước hạn (bao gồm: Khoản vay, toàn bộ Tiền lãi, phí chưa thanh toán, các nghĩa vụ phát sinh khác của Khách hàng với FHSC) cũng như chấm dứt Điều khoản và Điều kiện về GDKQ với Khách hàng trong các trường hợp sau:

- Biến động của thị trường mà theo đánh giá của FHSC sẽ ảnh hưởng bất lợi hoặc có khả năng giảm sút giá trị của TSBĐ trên TKGDQK dẫn tới ảnh hưởng đến khả năng thanh toán các nghĩa

vụ nợ của Khách hàng;

- Khách hàng có liên quan đến các vụ kiện mà theo nhận định của FHSC là có ảnh hưởng đến phần lớn tài sản của Khách hàng.
- Khách hàng bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị khởi tố/truy tố/ xét xử về hình sự.
- Đối với Khách hàng là tổ chức bị giải thể, ngừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa hoặc thay đổi chủ sở hữu....; người đại diện theo pháp luật, người điều hành của Khách hàng bị khởi tố/ truy tố/ xét xử về hình sự;
- Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của Điều khoản và điều kiện về GDKQ và/hoặc các cam kết đã ký với FHSC.
- Khách hàng không đồng ý thay đổi: Lãi suất vay, phí, các tỷ lệ liên quan đến TKGDQ. Phương thức tính và thu hồi Khoản vay, lãi vay...do FHSC đưa ra;
- Khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật khi thực hiện mở TKCK;
- Khách hàng là cá nhân chết mà không có người thừa kế được FHSC chấp thuận.
- FHSC quyết định ngừng cho vay GDKQ theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, do thay đổi chiến lược kinh doanh hay do bất kỳ nguyên nhân nào khác; các trường hợp khác mà FHSC xét thấy cần thiết để đảm bảo thu hồi vốn cho FHSC.

26.2.5 Khi hết thời hạn của Hợp đồng, Điều khoản và điều kiện về GDKQ cũng như các văn bản có liên quan khác theo các nội dung đã thỏa thuận.

26.2.6 Khi Khách hàng có văn bản chính thức đề nghị chấm dứt dịch vụ giao dịch ký quỹ tại FHSC hoặc đóng TKCK tại FHSC; hoặc

26.2.7 Khi FHSC có thông báo thay đổi thời hạn Hợp đồng, Điều khoản và điều kiện về GDKQ dẫn đến việc Khách hàng phải hoàn trả nợ trước hạn. Trong trường hợp này, FHSC sẽ thông báo cho Khách hàng ít nhất trước 03 (ba) ngày giao dịch.

26.3 Thứ tự thu hồi Dư nợ ký quỹ

Việc thu hồi Dư nợ ký quỹ được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: phí giao dịch/ các khoản phải trả khác của Khách hàng (nếu có); tiền lãi vay, khoản vay gốc, gốc quá hạn, lãi quá hạn. Trong trường hợp Khách hàng có nhiều Khoản vay, các Khoản vay đến hạn trước sẽ được ưu tiên thu trước. FHSC có quyền đơn phương thay đổi thứ tự ưu tiên thu hồi Dư nợ ký quỹ này mà không cần chấp thuận Khách hàng.

ĐIỀU 27. ĐẢM BẢO KHOẢN VAY

27.1 Quản lý tài sản

27.1.1 Khách hàng chấp nhận và FHSC đồng ý có thể phong tỏa một phần hoặc toàn bộ TKCK để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh trên TKGDQ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện này và các tài sản thuộc sở hữu của Khách hàng (nếu có) kể từ ngày Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ và được FHSC chấp nhận.

27.1.2 Thời hạn đảm bảo cho các nghĩa vụ thanh toán: Tính từ khi phát sinh nghĩa vụ cho đến khi Khách hàng hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ thanh toán đối với FHSC.

27.1.3 Trong thời hạn đảm bảo nghĩa vụ thanh toán, Khách hàng có thể bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán để tiếp tục mua chứng khoán khác trên cơ sở đảm bảo các quy định, chính sách của FHSC trong từng thời kỳ.

27.1.4 Trong trường hợp Khách hàng đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điều khoản và điều kiện chung hoặc các quy định theo chính sách của FHSC trong từng thời kỳ, thì FHSC sẽ đồng ý cho Khách hàng sử dụng, rút/chuyển khoản tiền và chứng khoán được phong tỏa theo đúng quy định tại Điều khoản và điều kiện chung, các văn bản thỏa thuận có liên quan theo quy định của pháp luật.

27.1.5 FHSC có quyền tính toán, đánh giá và xác định lại giá trị của tài sản trên TKCK của Khách hàng. Khách hàng đồng ý với việc tính toán, đánh giá và xác định lại này và cam kết không có khiếu nại, khiếu nại, tranh chấp nào với FHSC về vấn đề này.

27.2 Các trường hợp xử lý Tài sản của Khách hàng

27.2.1 Các trường hợp Thu hồi Dư nợ ký quỹ tại Điều 26 Điều khoản và điều kiện này.

27.2.3 Khi Khách hàng thực hiện không đúng hoặc không đủ các nghĩa vụ thanh toán cho FHSC đối với các khoản vay đến hạn;

27.2.4 Để thực hiện các nghĩa vụ khác của Khách hàng với FHSC và được Khách hàng đồng ý;

27.2.5 Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào của bản Điều khoản và Điều kiện chung này, Điều khoản và Điều kiện cụ thể và thỏa thuận bằng văn bản khác có nội dung liên quan đến hoạt động giao dịch ký quỹ với FHSC dẫn đến việc FHSC phải xử lý Tài sản của Khách hàng nhằm đảm bảo khả năng thanh toán.

27.3 Nguyên tắc xử lý Tài sản

Ngay khi phát sinh các trường hợp được quy định tại Khoản 27.2 nêu trên, Khách hàng chấp nhận vô điều kiện và cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện nào đối với việc FHSC được toàn quyền xử lý Tài sản bảo đảm của Khách hàng như sau:

27.3.1 Thu số dư tiền khả dụng đang có trên TKGDQ, và/hoặc tự động bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào có trên TKGDQ mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng để thu hồi nợ. Mã chứng khoán, giá bán, số lượng bán, thời điểm bán và phương thức đặt bán do FHSC quyết định. Đồng thời FHSC được quyền tạm thời phong tỏa TKCK của Khách hàng.

27.3.2 Nếu FHSC bán chứng khoán, Khách hàng mặc nhiên ủy quyền cho FHSC thực hiện ứng trước khoản tiền bán chứng khoán ngay trong ngày giao dịch để trả nợ vay. Khách hàng mặc nhiên chấp nhận và đồng ý thanh toán khoản phí ứng trước và các khoản thuế, phí liên quan khác theo quy định cho FHSC.

27.3.3 Khách hàng đồng ý rằng nếu bán hết chứng khoán trên TKGDQ mà vẫn không đủ trả hết các khoản vay gốc, lãi và các nghĩa vụ nợ khác của Khách hàng phát sinh trên TKGDQ và/hoặc TKGDQ

không có chứng khoán được phép giao dịch, bị mất thanh khoản không bán được (hoặc bán được với số lượng ít theo đánh giá của FHSC) thì FHSC được toàn quyền xử lý TSBĐ bổ sung để thu hồi nợ. Trường hợp FHSC xử lý TSBĐ bổ sung, FHSC được toàn quyền chuyển khoản tiền thu được vào TKGDQK để thu nợ.

27.3.4 Sau khi xử lý toàn bộ Tài sản có trên TKCK của Khách hàng mà FHSC vẫn không thu hồi đủ nợ thì Khách hàng đương nhiên tiếp tục nhận nợ phần nghĩa vụ chưa được thu hồi đối với FHSC (FHSC có quyền yêu cầu Khách hàng thanh toán ngay lập tức). Khách hàng chịu trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản và các nguồn thu nhập của mình để thực hiện nghĩa vụ tiếp tục trả Dư nợ ký quỹ cho FHSC.

27.3.5 Việc xử lý các tài sản khác không nằm trên TKCK của Khách hàng được thực hiện theo quy định của FHSC trên cơ sở quy định của pháp luật tại thời điểm phát sinh.

ĐIỀU 28: QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

28.1 Quyền của Khách hàng

28.1.1 Được sử dụng dịch vụ GDKQ theo quy định của Pháp luật và FHSC trong từng thời kỳ.

28.1.2 Chấm dứt sử dụng dịch vụ GDKQ với điều kiện đã thanh toán toàn bộ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ liên quan khác cho FHSC.

28.1.3 Được thụ hưởng toàn bộ tài sản có trên TKCK sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ liên quan đối với FHSC.

28.1.4 Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

28.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

28.2.1 Cung cấp đầy đủ, trung thực và cập nhật thay đổi nếu có liên quan đến các thông tin, tài liệu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp.

28.2.2 Mặc nhiên thừa nhận và cam kết nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản vay được FHSC tự động giải ngân trên TKGDQK (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch đã thành công tại FHSC và có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ các khoản tiền đó và/hoặc các nghĩa vụ khác cho FHSC theo quy định của Hợp đồng; Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện chung. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của FHSC không phải là lý do để để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ đối với FHSC.

28.2.3 Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung TSBĐ và/ hoặc bán chứng khoán theo quy định của FHSC trong trường hợp TSBĐ của Khách hàng bị giảm sút giá trị theo đánh giá của FHSC, chủ động thanh toán Dư nợ ký quỹ, yêu cầu FHSC xử lý một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để đảm bảo duy trì Tỷ lệ ký quỹ hiện tại luôn lớn hơn Tỷ lệ duy trì.

28.2.4 Thanh toán phí, chi phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa, xử lý TSBĐ, quản lý tài khoản (nếu có);

28.2.5 Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản của Khách hàng để trả đầy đủ các nghĩa vụ nợ cho FHSC hoặc bên nhận chuyển nhượng nợ; đồng thời đồng ý để FHSC tự động phong tỏa

tài khoản và trích tài khoản của Khách hàng mở tại FHSC để trích tiền thu hồi các Khoản vay gốc, Tiền lãi, phí, phạt bồi thường thiệt hại cho FHSC;

28.2.6 Ủy quyền cho FHSC toàn quyền xử lý TSBĐ để thu hồi một phần/ toàn bộ các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng khi xảy ra các trường hợp phải thực hiện thu, xử lý, thu hồi nợ vay theo quy định tại Điều khoản và điều kiện chung. FHSC có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt FHSC xử lý TSBĐ. Khách hàng không được sửa, hủy lệnh đặt bán chứng khoán hoặc có hành động khác nhằm cản trở FHSC thực hiện các biện pháp xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện chung, các Điều khoản và điều kiện cụ thể có liên quan;

28.2.7 Đồng ý, chấp thuận, tuân thủ đúng và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các quy định của bản Điều khoản và Điều kiện chung, các Điều khoản và điều kiện cụ thể;

28.2.8 Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật cũng như các rủi ro do tổ chức và hoạt động của Khách hàng gây nên.

28.2.9 Tự chịu trách nhiệm về mọi kết quả do quyết định đầu tư của Khách hàng và/hoặc Người được Khách hàng ủy quyền giao dịch hợp pháp (nếu có).

28.2.10 Tự chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên TKCK của Khách hàng thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của Pháp luật. Trong trường hợp FHSC xử lý bán chứng khoán trên TKCK của Khách hàng để thu hồi nợ, nếu Khách hàng là đối tượng phải Công bố thông tin theo các quy định của Pháp luật, Khách hàng tại đây cam kết chịu mọi trách nhiệm liên quan đến việc vi phạm công bố thông tin (nếu có). Khách hàng tại đây đồng ý rằng trong một số trường hợp việc xử lý bán giải chấp (force sell) sẽ thực hiện trong một thời gian rất ngắn và Khách hàng không đủ thời gian công bố theo quy định; nếu trường hợp này xảy ra, Khách hàng cam kết chịu mọi chế tài pháp lý phát sinh. Trong mọi trường hợp, FHSC không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các nghĩa vụ công bố thông tin của Khách hàng trước Pháp luật.

28.3 Cam kết của Khách hàng

28.3.1 Đã được FHSC giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch trên TKGDQK và cam kết đã đọc và tại đây cam kết thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này, Điều khoản và Điều kiện cụ thể và các văn bản liên quan theo quy định của pháp luật.

28.3.2 Khách đồng ý rằng: Trừ trường hợp Khách hàng và FHSC có ký văn bản thỏa thuận khác đi một cách rõ ràng, Người được ủy quyền của Khách hàng liên quan đến TKCK của Khách hàng được hiểu là được ủy quyền tương đương trên tất cả các tiểu khoản của TKCK.

28.3.3 Khách hàng/ Người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền (bao gồm cả số tiền mà FHSC đã giải ngân cho Khách hàng vay theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện chung về dịch vụ GDKQ này) và chứng khoán trên TKGDQK của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDQK cũng như dịch vụ FHSC cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối

nào của Khách hàng, phải được gửi đến FHSC trong vòng 24 giờ kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDQK của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDQK của mình, và theo đó, FHSC được miễn trừ mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên TKGDQK của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại Điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

ĐIỀU 29. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FHSC

29.1 Quyền của FHSC

29.1.1 Liên quan đến việc quản lý TKGDQK, Khách hàng ủy quyền cho FHSC (cho đến khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính) thực hiện các công việc sau:

- Thay mặt Khách hàng xử lý TSBĐ và TSBĐ bổ sung để thu hồi các nghĩa vụ nợ Khách hàng phải thanh toán cho FHSC khi Khách hàng vi phạm quy định Điều khoản và Điều kiện chung này;
- Thay mặt Khách hàng rút tiền/ chuyển tiền để thanh toán các Khoản vay đến hạn cho FHSC khi Khách hàng vi phạm một trong các quy định được thỏa thuận tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này;
- Thay mặt Khách hàng thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác đến hạn đối với FHSC theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này hay bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Khách hàng và FHSC hoặc theo quy định của pháp luật.

29.1.2 FHSC có quyền quyết định giải ngân hoặc từ chối giải ngân cho vay giao dịch ký quỹ.

29.1.3 FHSC có quyền đơn phương xác định lại, điều chỉnh và/hoặc thay đổi các tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ tính tài sản bảo đảm, Giá cho vay tối đa, Giá tính tài sản bảo đảm tối đa, Hạn mức cho vay....đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc Danh sách chứng khoán được phép GDKQ phù hợp quy định pháp luật và công bố trên trang điện tử chính thức của FHSC; FHSC có quyền đơn phương thay đổi Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Tỷ lệ ký quỹ xử lý và/hoặc thay đổi mức lãi suất cho vay, sức mua, thay đổi cách tính và thu hồi Dư nợ ký quỹ....theo từng thời kỳ/ thời điểm mà không cần thông báo và không cần sự đồng ý của Khách hàng. Trường hợp có sự thay đổi các tỷ lệ thì tỷ lệ mới sẽ được áp dụng cho mọi chứng khoán hiện có và chứng khoán mua mới trên TKGDQK.

29.1.4 FHSC có quyền tự động khấu trừ, chuyển tiền/ trích tiền từ các tài khoản/ tiểu khoản của Khách hàng tại FHSC để:

- Thu hồi Khoản vay, tiền lãi, phí, phạt và các nghĩa vụ khác đối với các trường hợp được quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này.
- Được quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) tự động chuyển tiền từ TKGDTT và các tiểu khoản khác (nếu có) sang TKGDQK trong trường hợp Khách hàng không bảo đảm các tỷ lệ yêu cầu trên TKGDQK.

29.1.5 FHSC có quyền tự động đóng TKGDQK khi Khách hàng vi phạm các nội dung trong bản Điều khoản và Điều kiện chung này và không thực hiện các biện pháp khắc phục theo yêu cầu của FHSC.

29.1.6 Được toàn quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều 26 bản Điều khoản và Điều kiện này.

29.1.7 Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho FHSC trong trường hợp TSBĐ không đủ để chi trả cho FHSC;

29.1.8 Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho Bên thứ 3 (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của FHSC theo quy định của bản Điều khoản và Điều kiện chung này và các văn bản bổ sung, sửa đổi kèm theo. Trong trường hợp này FHSC sẽ thông báo cho Khách hàng bằng văn bản.

29.1.9 FHSC được hưởng tiền lãi cho vay đối với số tiền FHSC cho Khách hàng vay, phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo lãi suất và biểu phí quy định của FHSC.

29.1.10 FHSC sẽ thông báo cho Khách hàng trong trường hợp yêu cầu ký quỹ bổ sung, chấm dứt hoặc tạm dừng cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ hoặc về các vấn đề khác liên quan đến Điều khoản và Điều kiện chung mà FHSC thấy cần phải thông báo cho Khách hàng. Việc gửi thông báo/thông tin, trao đổi thông tin giữa FHSC với Khách hàng được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán của Khách hàng tại FHSC.

29.2 Nghĩa vụ của FHSC

29.2.1 Giải ngân tiền vay cho Khách hàng khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện vay GDKQ và các điều kiện khác theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này;

29.2.2 Thực hiện, tuân thủ đúng quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này về GDKQ và các văn bản thỏa thuận khác đi kèm và phát sinh (nếu có);

29.2.3 Thực hiện lưu giữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật.

29.2.4 Thông báo cho Khách hàng trước khi thực hiện xử lý Tài sản bảo đảm bằng hình thức bán chứng khoán. Trong vòng 24h sau khi giao dịch bán thực hiện thành công, FHSC gửi bảng sao kê kết quả giao dịch cho Khách hàng theo phương thức nhận thông báo mà Khách hàng đăng ký với FHSC.

ĐIỀU 30. VI PHẠM, BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI, LUẬT ÁP DỤNG

30.1. Bên nào vi phạm bất cứ quy định nào tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này mà gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường cho Bên bị vi phạm theo quy định của pháp luật.

30.2 Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào tại bản Điều khoản và Điều kiện chung này và các phụ lục kèm theo, FHSC có quyền chấm dứt ngay việc cung cấp dịch vụ này. Tuy nhiên, FHSC có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa vi phạm. Thời hạn yêu cầu sửa chữa vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy theo quyết định của FHSC.

30.3 Hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện chung cùng các Phụ lục liên quan phát sinh từng thời kỳ được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ được giải quyết trên cơ sở thương lượng, thỏa thuận. Trường hợp không thể thương lượng thì các bên sẽ yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

ĐIỀU 31. HIỆU LỰC VỀ DỊCH VỤ GDKQ

31.1 Điều khoản và Điều kiện chung đồng thời được coi là Hợp đồng vay cho các khoản vay trên TKGDKQ có hiệu lực kể từ thời điểm hai bên ký kết và/hoặc kể từ thời điểm Khách hàng sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ của FHSC.

31.2. Điều khoản và Điều kiện chung này chấm dứt trong các trường hợp sau tùy thuộc vào sự kiện nào diễn ra trước:

31.2.1 Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ.

31.2.2 Quy định của Pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác định thỏa thuận của các Bên trong nội dung tại Hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện chung này không được phép tiến hành.

31.2.3 Khách hàng yêu cầu chấm dứt dịch vụ giao dịch ký quỹ với điều kiện Khách hàng đã hoàn tất nghĩa vụ đối với FHSC theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện chung này.

31.2.4 FHSC có quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ giao dịch ký quỹ mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng trong những trường hợp sau:

- Khi Khách hàng vi phạm Điều khoản và điều kiện này, FHSC có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về việc chấm dứt cung cấp dịch vụ thông qua một trong các hình thức thông báo do FHSC tự lựa chọn nếu FHSC cho rằng việc thông báo là cần thiết. FHSC có thể xem xét việc cho Khách hàng khắc phục vi phạm (nhưng không làm loại trừ quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ giao dịch ký quỹ của FHSC) và gửi thông báo yêu cầu Khách hàng khắc phục vi phạm, thời hạn khắc phục vi phạm cụ thể. FHSC có quyền điều chỉnh thời hạn khắc phục vi phạm của Khách hàng tùy thuộc tình hình thực tế và nhận định của FHSC.
- FHSC ngừng cung cấp dịch vụ cho vay GDKQ theo chính sách của FHSC.
- Khách hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi; Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản.
- Quy định của pháp luật hoặc quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng này không được phép tiến hành.
- Các trường hợp khác theo quy định của bản Điều khoản và Điều kiện chung này, quy định của FHSC từng thời kỳ và quy định của pháp luật hiện hành.

31.3 Khi Điều khoản và điều kiện này chấm dứt, mọi Khoản vay, nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với FHSC sẽ tự động đến hạn vào thời điểm chấm dứt, bao gồm Khoản vay gốc, lãi vay, thuế và các nghĩa vụ khác của các Khoản vay của Khách hàng với FHSC.

31.4 Không bị ảnh hưởng bởi việc Điều khoản và điều kiện này chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với FHSC theo Điều khoản và điều kiện sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như chấm dứt khi Khách hàng hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đó với FHSC.

31.5 Trong trường hợp phát sinh những sự kiện khiến cho FHSC không thể tiếp tục cung cấp dịch vụ GDKQ, FHSC sẽ thực hiện công bố thông tin, thông báo tới Khách hàng và hướng dẫn Khách hàng thực

hiện các quyền, nghĩa vụ của Khách hàng theo quy định của pháp luật.

31.6. Phương thức thanh lý dịch vụ GDKQ được thực hiện theo quy định của FHSC trên cơ sở phù hợp với quy định của bản Điều khoản và Điều kiện chung này, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và quy định của pháp luật. Khi thanh lý dịch vụ GDKQ vì bất cứ lý do gì thì Khách hàng đều phải thực hiện hoàn thành mọi nghĩa vụ thanh toán (tiền nợ gốc, tiền lãi và các khoản phí khác) cho FHSC đối với tất cả các khoản tiền mà FHSC đã giải ngân cho Khách hàng vay.

CHƯƠNG V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN

ĐIỀU 32. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Chương này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

Tiền bán chứng khoán: Là số tiền Khách hàng dự kiến sẽ nhận được từ việc bán chứng khoán theo Lệnh bán có liên quan và đã được FHSC xác nhận là giao dịch khớp lệnh thành công.

Lệnh bán: là lệnh bán chứng khoán do Khách hàng lập và gửi cho FHSC để bán chứng khoán.

Ứng trước tiền bán: là dịch vụ do FHSC cung cấp cho Khách hàng, theo đó FHSC ứng trước cho Khách hàng một số tiền căn cứ trên tiền bán chứng khoán đã khớp lệnh chờ về tài khoản của Khách hàng (số ngày thanh toán theo quy định của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trong từng thời kỳ) và Khách hàng phải trả phí khi sử dụng dịch vụ này.

Phí ứng trước: là khoản phí Khách hàng phải trả cho FHSC do sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán theo biểu phí do FHSC quy định trong từng thời kỳ, được tính từ thời điểm Khách hàng ứng tiền bán thành công.

Phí tối thiểu là mức phí tối thiểu FHSC sẽ thu từ tài khoản của Khách hàng trên 01 lệnh giao dịch.

Giá trị ứng trước: Là số tiền Khách hàng đề nghị ứng trước và không lớn hơn tổng số tiền bán chứng khoán đã khớp lệnh chờ về tài khoản của Khách hàng.

Phí ứng trước sẽ được tính theo công thức: [tỷ lệ theo công bố của FHSC từng thời kỳ]% * giá trị ứng trước * thời gian tính phí ứng trước

Phí tối thiểu: áp dụng theo biểu phí của FHSC từng thời kỳ.

Thời gian tính phí ứng trước: Bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ, tết được tính bằng: Ngày ứng trước tiền bán - Ngày Khách hàng hoàn trả tiền ứng trước

Ngày ứng trước tiền bán: là ngày FHSC giải ngân và Khách hàng nhận được số tiền ứng trước.

Ngày Khách hàng hoàn trả tiền ứng trước: là ngày thanh toán của giao dịch bán theo quy định của Pháp luật. FHSC tự động trích thu tiền hoàn ứng và phí ứng trước từ TKCK của Khách hàng tại ngày thanh toán của giao dịch bán.

Số tiền ứng trước: là số tiền FHSC ghi nhận vào TKCK Khách hàng trên cơ sở yêu cầu ứng trước của Khách hàng.

Số tiền ứng trước tối đa: là số tiền bán chứng khoán trừ đi Phí giao dịch, Thuế, phí ứng trước và các phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Các thuật ngữ được viết hoa nhưng không được định nghĩa cụ thể tại bản Điều khoản và Điều kiện Ứng trước tiền bán sẽ được hiểu và giải thích theo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và các tài liệu có liên quan khác.

ĐIỀU 33: PHẠM VI ÁP DỤNG

Điều khoản và điều kiện này áp dụng cho việc ứng trước Tiền bán chứng khoán trên toàn bộ TKCK (kể cả TKGDTT và TKGDQK và tài khoản/ tiểu khoản giao dịch chứng khoán khác nếu có).

ĐIỀU 34. ĐIỀU KIỆN VÀ CÁCH THỨC THỰC HIỆN

34.1 Trên cơ sở yêu cầu ứng trước tiền bán của Khách hàng (đã được lập phù hợp), FHSC có quyền nhưng không có nghĩa vụ ứng trước một phần hoặc toàn bộ Tiền bán chứng khoán cho Khách hàng đã đăng ký dịch vụ Ứng trước tiền bán.

34.2 Bất kể Khách hàng đã đăng ký dịch vụ Ứng trước tiền bán hay chưa, FHSC có thể tự động ứng trước Tiền bán chứng khoán trên TKCK nếu Khách hàng có nghĩa vụ tài chính đến hạn với FHSC và/hoặc tự động thực hiện ứng trước để đảm bảo các quy định liên quan đến việc sử dụng các dịch vụ khác của Khách hàng, kể cả nghĩa vụ phải thanh toán trên TKGDQK.

34.3 Trong mọi trường hợp, Số tiền ứng trước không vượt quá Số tiền ứng trước tối đa.

34.4 Bằng việc gửi yêu cầu ứng trước Tiền bán chứng khoán và phụ thuộc vào việc được FHSC ứng trước theo yêu cầu đó, Khách hàng đương nhiên nhận nợ với FHSC về Số tiền ứng trước và chuyển giao vô điều kiện cho FHSC quyền nhận Tiền bán chứng khoán có liên quan. FHSC được nhận Tiền bán chứng khoán để bù trừ nghĩa vụ Khách hàng hoàn trả cho FHSC toàn bộ Số tiền ứng trước và Phí ứng trước.

34.5 Số tiền ứng trước được sử dụng theo các mục đích sau: (i) để thanh toán nợ cho FHSC theo các điều khoản, thỏa thuận liên quan; (ii) để mua chứng khoán trước Ngày Khách hàng hoàn trả Số tiền ứng trước; (iii) rút tiền mặt khỏi TKCK. Trong trường hợp Khách hàng sử dụng theo mục đích khác được nêu tại văn bản này thì việc chấp thuận sẽ phụ thuộc vào quyết định của FHSC.

ĐIỀU 35. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

35.1 Khách hàng có quyền gửi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán khi đáp ứng điều kiện như đã nêu tại Điều 35 Điều khoản và điều kiện Ứng trước tiền bán này.

35.2 Khách hàng đồng ý để FHSC được tự động khấu trừ tiền từ TKCK để hoàn trả toàn bộ Số tiền ứng trước và Phí ứng trước trong trường hợp tại Ngày Khách hàng hoàn trả tiền ứng trước mà FHSC không nhận được Số tiền ứng trước. Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện về việc FHSC khấu trừ tiền từ TKCK trong trường hợp này.

35.3 Nếu kết quả khớp lệnh bị hủy thanh toán theo thông báo của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam vì bất cứ lý do nào thì Khách hàng phải hoàn trả lại cho FHSC toàn bộ Số tiền ứng trước cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của FHSC.

35.4 Khách hàng có quyền yêu cầu hủy sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán tới FHSC khi không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ. Việc Khách hàng gửi yêu cầu tới FHSC (dù dưới dạng văn bản hay giao dịch điện tử) đều được coi là căn cứ hợp pháp để FHSC chấm dứt cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.

Tại thời điểm nhận được yêu cầu hủy sử dụng dịch vụ của Khách hàng, FHSC sẽ rà soát và thông báo tới Khách hàng những nghĩa vụ còn tồn đọng liên quan phát sinh trong quá trình Khách hàng sử dụng dịch vụ. Yêu cầu hủy sử dụng dịch vụ chỉ phát sinh hiệu lực sau khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ còn tồn đọng theo thông báo của FHSC.

ĐIỀU 36. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FHSC

36.1 FHSC được tự động khấu trừ vào TKCK để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng liên quan đến việc ứng trước tiền bán chứng khoán mà không cần có lệnh hay chấp thuận của Khách hàng.

36.2 FHSC được quyền đơn phương chấm dứt việc cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu FHSC xét thấy có thể gây rủi ro, tổn thất cho FHSC hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách của FHSC. Trong trường hợp này, FHSC sẽ rà soát và thông báo tới Khách hàng những nghĩa vụ còn tồn đọng liên quan phát sinh trong quá trình Khách hàng sử dụng dịch vụ. Khách hàng phải hoàn thành các nghĩa vụ nêu trên trong thời hạn do FHSC quy định và thông báo từng thời kỳ.

ĐIỀU 37. QUY ĐỊNH KHÁC

Tùy từng thời kỳ, dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán có thể thực hiện qua nguồn của FHSC hoặc bên thứ ba. Khách hàng đồng ý rằng việc ứng trước thực hiện qua nguồn của bên thứ ba, ngoài việc tuân thủ quy định tại Điều khoản và điều kiện Ứng trước tiền bán này, Khách hàng cũng sẽ tuân thủ quy định của bên thứ ba đó về việc ứng trước tiền bán chứng khoán.

ĐIỀU 38. HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

38.1 Các Điều khoản và Điều kiện về ứng trước tiền bán có hiệu lực kể từ Khách hàng xác nhận đồng ý và đăng ký sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán với FHSC (dù dưới dạng văn bản hay giao dịch chứng khoán trực tuyến) và chấm dứt theo các quy định trên đây.

38.2. Các Điều khoản và Điều kiện về ứng trước tiền bán có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh bằng văn bản. Các thông báo, các văn bản sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh (nếu có) sẽ cấu thành một bộ phận không thể tách rời của Các Điều khoản và Điều kiện về ứng trước tiền bán này và ràng buộc trách nhiệm với các bên.

38.3 Trong trường hợp bất kỳ quy định nào tại Các Điều khoản và Điều kiện về ứng trước tiền bán không có hiệu lực, thì tính hiệu lực của các quy định còn lại sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ hình thức nào. Ngoài ra, các quy định hợp pháp, có hiệu lực và có khả năng thi hành có thể được bổ sung vào Các Điều khoản và Điều kiện về ứng trước tiền bán này nếu có thể nhằm thay thế các quy định bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành.

CHƯƠNG VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

ĐIỀU 39. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

39.1 Khách hàng đồng ý việc đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ để thực hiện các giao dịch chứng chỉ quỹ mở tại Đại lý phân phối là Công ty Cổ phần Chứng khoán Finhay (FHSC) quản lý. Khách hàng hiểu rằng việc đăng ký mở tài khoản của Khách hàng phụ thuộc vào việc xem xét và sự chấp thuận

của Đại Lý Chuyển Nhượng.

39.2. Khách hàng nhận thức và đồng ý rằng với các Quỹ do FHSC làm Đại lý phân phối được thông tin tới Khách hàng thông qua Ứng dụng, khi Khách hàng ấn nút đồng ý/ xác nhận/ tham gia hoặc các nội dung tương đương trên Ứng dụng đồng nghĩa với việc Khách hàng chấp thuận việc giao kết các Hợp đồng, văn bản để đăng ký mở tài khoản và giao dịch Chứng Chỉ Quỹ với Quỹ đó.

39.3. Khi Khách hàng chấp thuận việc giao kết Hợp đồng mở Tài khoản giao dịch với Quỹ, FHSC với vai trò là Đại Lý Phân Phối có quyền chuyển giao các thông tin định danh của Khách hàng cho Quỹ để hoàn thiện các thủ tục mở tài khoản giao dịch theo quy định của pháp luật.

39.4. Khách hàng xác nhận đã nhận thức được rằng giá trị của Đơn Vị Quỹ có thể tăng hoặc giảm, đã hiểu đầy đủ và chấp nhận toàn bộ các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ, đồng thời cam kết tự chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư. Tôi/ chúng tôi đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang rằng Công ty Quản lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc đầu tư chứng chỉ quỹ của Khách hàng.

39.5. Bằng văn bản này, Khách hàng đồng ý ủy quyền, không hủy ngang cho FHSC để đại diện Khách hàng tham gia và bỏ phiếu biểu quyết tại mọi cuộc họp Đại Hội Khách hàng của các Quỹ mà FHSC làm Đại Lý Phân Phối trong suốt quá trình Khách hàng sở hữu Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ.

39.6. Khách hàng tuyên bố rằng Khách hàng trên 18 tuổi và có đầy đủ năng lực để tham gia vào giao dịch mua, nắm giữ và/hoặc liên quan đến Đơn vị Quỹ.

39.7. Khách hàng tuyên bố và đồng ý rằng các lệnh liên quan đến Đơn Vị Quỹ của Khách hàng sau này sẽ được thực hiện theo các văn bản hiện hành của Công ty Quản lý Quỹ áp dụng cho các quỹ mở.

39.8. Khi thực hiện đặt lệnh mua/bán chứng chỉ quỹ trực tuyến, Khách hàng được hiểu là đã chấp thuận các điều khoản và điều kiện giao dịch đối với giao dịch trực tuyến quy định tại Hợp đồng này.

39.9. Khách hàng đồng ý rằng việc chấp nhận và xử lý đơn đăng ký bán và chuyển đổi nếu thực hiện chỉ định giao dịch bằng hình thức giao dịch điện tử mà không có xác nhận văn bản sau đó vẫn được coi là hợp lệ; Khách hàng đồng ý rằng FHSC không phải chịu trách nhiệm cho việc thực hiện theo chỉ dẫn bằng hình thức điện tử và các tổn thất phát sinh.

39.10. Khách hàng đồng ý rằng dữ liệu của Khách hàng có thể được chuyển cho cơ quan có thẩm quyền nếu trong trường hợp pháp luật có yêu cầu, Dữ liệu đó có thể được sử dụng cho mục đích quản trị tài khoản, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và xác minh về thuế khi cần thiết.

39.11. Khách hàng cam kết tuân thủ quy định liên quan đến Phòng chống rửa tiền theo quy định pháp luật và cam kết với các Quỹ trong quá trình đăng ký mở tài khoản và giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.

39.12. Khách hàng đồng ý rằng toàn bộ các nội dung xác nhận, cam kết và trách nhiệm nêu trên được áp dụng với Điều khoản và điều kiện này, các phiếu lệnh giao dịch, các yêu cầu, đăng ký khác liên quan đến chứng chỉ quỹ và giao dịch chứng chỉ quỹ.

CHƯƠNG VII. CHÍNH SÁCH CUNG CẤP, SỬ DỤNG VÀ BẢO MẬT DỮ LIỆU

ĐIỀU 40. PHẠM VI CỦA CHÍNH SÁCH

Chính sách này giải thích cho các quy định của FHSC liên quan tới bảo vệ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng:

- Loại Dữ liệu cá nhân mà FHSC thu thập và cách thức mà FHSC thu thập Dữ liệu cá nhân
- Cách thức FHSC xử lý Dữ liệu cá nhân bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động như ghi, thiết lập, cấu trúc, lưu trữ, điều chỉnh hoặc sửa đổi, khôi phục, tra cứu, sử dụng, tiết lộ, đồng chỉnh hoặc kết hợp, hạn chế, xóa hoặc hủy thông tin cá nhân
- Các bên thứ ba có liên quan đến Dữ liệu cá nhân của Khách hàng
- Chính sách bảo vệ thông tin cá nhân này cũng hướng dẫn Chủ thể dữ liệu cách thức thực hiện các quyền

ĐIỀU 41. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

41.1. **Luật hiện hành** là tất cả các luật, quy định hoặc quy chế ràng buộc áp dụng cho FHSC theo quy định của pháp luật Việt Nam

41.2. **Dữ liệu cá nhân** là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.

41.3. **Xử lý dữ liệu cá nhân** là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân, như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.

41.4. **Bên thứ ba** là các cá nhân, tổ chức không thuộc pháp nhân của FHSC và có hợp đồng với FHSC trong việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Các cá nhân hoặc công ty độc lập;
- Các tổ chức mà FHSC trực tiếp hoặc gián tiếp có mối quan hệ sở hữu;
- Thuật ngữ “bên thứ ba” trong chính sách này bao gồm nhà cung cấp, các đối tác, tổ chức khác.

ĐIỀU 42. CÁC LOẠI DỮ LIỆU CÁ NHÂN VÀ FHSC THU THẬP

42.1. FHSC thu thập Dữ liệu cá nhân này vì một số lý do bao gồm nhưng không giới hạn: (a) cho mục đích ghi chép lại; (b) tuân thủ với pháp luật và quy định áp dụng; (c) tuân thủ các quy định và chính sách nội bộ; (d) tạo điều kiện cho việc quản lý, hỗ trợ và phát triển sản phẩm, dịch vụ hợp pháp; (e) hỗ trợ mục đích bảo mật, phòng ngừa tội phạm và chống gian lận; và (f) điều tra hoặc phát hiện việc sử dụng trái phép, sử dụng phi pháp hoặc lạm dụng các dịch vụ, hệ thống hoặc tài liệu khác của FHSC. 42.2. Các loại dữ liệu cá nhân được thu thập bởi FHSC hoặc đại diện theo Chính sách này có thể khác nhau tùy theo thẩm quyền và luật hiện hành. Các danh mục liệt kê dưới đây

bao gồm nhưng không giới hạn và có thể thay đổi tùy thuộc vào sản phẩm hoặc dịch vụ, tương tác của Khách hàng tới FHSC.

- Dữ liệu cá nhân cơ bản bao gồm: Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có); Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích; Giới tính; Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ; Quốc tịch; Hình ảnh cá nhân; Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế; Tình trạng hôn nhân; Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái); Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng; Các thông tin khác gắn liền với Khách hàng hoặc xác định Khách hàng không thuộc Dữ liệu cá nhân nhạy cảm nêu dưới đây (bao gồm thông tin về tài khoản của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng...) và các thông tin khác phù hợp theo quy định pháp luật mà công ty chứng khoán cần thu thập từ Khách hàng trong quá trình tư vấn, cung cấp dịch vụ, sản phẩm. Đây là các thông tin mà FHSC cần Khách hàng cung cấp bắt buộc để liên hệ xác nhận lại với khách hàng nhằm đảm bảo quyền lợi cho Khách hàng.
- Dữ liệu cá nhân nhạy cảm bao gồm: Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo; Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu; Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc; Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân; Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân (bao gồm thông tin sinh trắc học, dữ liệu nhận diện khuôn mặt) nhân; Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân; Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật; Thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức được phép khác gồm: thông tin định danh khách hàng theo quy định của pháp luật, thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị; Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết.
- Dữ liệu liên quan đến các trang tin điện tử hoặc ứng dụng: dữ liệu kỹ thuật (bao gồm loại thiết bị, hệ điều hành, loại trình duyệt, cài đặt trình duyệt, địa chỉ IP, cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối với Trang tin điện tử, thống kê sử dụng ứng dụng, cài đặt ứng dụng, ngày và giờ kết nối với Ứng dụng, dữ liệu vị trí và thông tin liên lạc kỹ thuật khác); tên tài khoản; mật khẩu; chi tiết đăng nhập bảo mật; dữ liệu sử dụng....

- Dữ liệu tiếp thị: các mối quan tâm đối với quảng cáo; dữ liệu cookie; dữ liệu clickstream; lịch sử duyệt web; phản ứng với tiếp thị trực tiếp; và lựa chọn không tham gia tiếp thị trực tiếp....

ĐIỀU 43. XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

43.1. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng

FHSC và các Bên xử lý dữ liệu mà FHSC sử dụng có thể xử lý Dữ liệu cá nhân về một hoặc nhiều mục đích sau, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Để nhận biết, xác minh và duy trì thông tin chính xác về nhận biết Khách hàng (KYC); tìm kiếm, xác minh và tiến hành các hoạt động kiểm tra về phòng chống rửa tiền và các kiểm tra khác với Khách hàng theo yêu cầu.
- Để đánh giá, xác định, thẩm định và phê duyệt việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ theo các đơn đăng ký, yêu cầu của Khách hàng và/hoặc người liên quan của Khách hàng; thực hiện các chương trình khuyến mại, ưu đãi, hỗ trợ của FHSC.
- Để thẩm tra, xây dựng và đánh giá độ tin cậy trong sử dụng sản phẩm, dịch vụ của Khách hàng;
- Để phục vụ cho mục đích liên hệ với Khách hàng; tiếp thị trực tiếp, gián tiếp sản phẩm, dịch vụ với Khách hàng; thực hiện các chương trình khuyến mại; đổi quà, trao thưởng, giao quà tặng;
- Để hiểu rõ hơn về các nhu cầu đầu tư, tình trạng tài chính hiện tại và tương lai của Khách hàng.
- Để nhập liệu, để kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của các dữ liệu mà Khách hàng nhập cung cấp cho FHSC và/ hoặc nhập vào hệ thống.
- Để cải thiện, tăng cường, cá nhân hóa, cá biệt hóa các sản phẩm và dịch vụ của FHSC và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới
- Để thực hiện các nghĩa vụ về báo cáo, tài chính, kế toán và thuế;
- Để thực hiện các hoạt động có mục đích kiểm toán, quản lý rủi ro và tuân thủ.
- Cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có liên quan để đảm bảo Khách hàng được phép sử dụng và Công ty được phép cung cấp dịch vụ - sản phẩm cho Khách hàng; để có cơ sở thiết lập, thực thi các quyền hợp pháp hoặc bảo vệ các khiếu nại pháp lý của FHSC.
- Tuân thủ Luật hiện hành, quy định của Luật chứng khoán, các quy chế của các Tổ chức mà FHSC là thành viên.
- Thông báo cho Khách hàng về những thay đổi đối với sản phẩm và dịch vụ trong các trường hợp chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định của Pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất thường hoặc theo sự thay đổi, hoặc cập nhật các Quy định/ Chính sách của FHSC.

- Các mục đích khác theo Thỏa thuận liên quan khi Khách hàng tham gia/ sử dụng dịch vụ của FHSC.
- Bất kỳ mục đích nào khác dành riêng cho các nghiệp vụ kinh doanh của Công ty chứng khoán.
- Theo bất kỳ cách thức nào mà FHSC thông báo cho Khách hàng, vào thời điểm thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng hoặc trước khi bắt đầu xử lý liên quan hoặc theo yêu cầu khác hoặc được luật hiện hành cho phép.
- Khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền bao gồm nhưng không giới hạn: Viện kiểm sát, tòa án, cơ quan công an điều tra liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nào đó của Khách hàng.

43.2. Cách thức thu thập thông tin và phương pháp thu thập

FHSC với vai trò là Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân và Bên xử lý dữ liệu cá nhân khác theo Hợp đồng với FHSC, những người đại diện của FHSC, các đơn vị, cá nhân có quan hệ hợp pháp với FHSC có thể thu thập những dữ liệu này từ Khách hàng khi Khách hàng có yêu cầu, đăng ký tìm hiểu sản phẩm, dịch vụ của FHSC hoặc trong quá trình VSNC cung cấp cho Khách hàng, những người có liên quan bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào của Khách hàng và từ nhiều nguồn đa dạng, bao gồm nhưng không giới hạn, có thể thu thập dữ liệu cá nhân trong các trường hợp sau:

- Trực tiếp từ Khách hàng: thông qua quan hệ giữa Khách hàng và FHSC, thông qua liên hệ trao đổi bằng lời nói và văn bản của Khách hàng với FHSC.
- Từ các Trang tin điện tử của FHSC: FHSC có thể thu thập dữ liệu cá nhân khi Khách hàng truy cập bất cứ trang tin điện tử nào của FHSC hoặc sử dụng bất kỳ tính năng, tài nguyên nào có sẵn trên hoặc thông qua Trang tin điện tử. Khi Khách hàng truy cập Trang tin điện tử, FHSC thu thập thông tin về thiết bị và trình duyệt của Khách hàng (chẳng hạn như loại thiết bị, hệ điều hành, loại trình duyệt, cài đặt trình duyệt, địa chỉ IP, cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối với Trang tin điện tử và các thông tin liên lạc kỹ thuật khác), tất cả hoặc một số thông tin này có thể cấu thành dữ liệu cá nhân.
- Từ Ứng dụng di động: FHSC có thể thu thập dữ liệu cá nhân khi Khách hàng tải xuống hoặc sử dụng Ứng dụng dành cho thiết bị di động để giao dịch chứng khoán trực tuyến. Ứng dụng có thể ghi lại một số thông tin nhận định (bao gồm thống kê sử dụng Ứng dụng, loại thiết bị, hệ điều hành, cài đặt Ứng dụng, địa chỉ IP, cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối với Ứng dụng, dữ liệu vị trí và các thông tin liên lạc kỹ thuật khác) tất cả hoặc một số thông tin này có thể tạo thành dữ liệu cá nhân.
- Từ các Dịch vụ: FHSC có thể thu thập dữ liệu cá nhân khi Khách hàng đăng ký sử dụng bất kỳ dịch vụ nào được cung cấp qua Trang tin điện tử hoặc Ứng dụng hoặc đăng nhập vào Trang tin điện tử hoặc Ứng dụng; hoặc giao tiếp trực tiếp tại trụ sở/ chi nhánh/ phòng giao dịch của FHSC.

- Thông qua các tập tin được tạo ra bởi trang mạng mà Khách hàng truy cập (cookie) hoặc các thiết bị/ công cụ giám sát tương tự.
- Các phương tiện khác: FHSC có thể thu thập dữ liệu cá nhân khi Khách hàng tương tác với FHSC thông qua bất kỳ phương tiện nào khác.
- FHSC có thể nhận dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các bên thứ ba khác:

Ví dụ:

Nếu Khách hàng tương tác với nội dung hoặc quảng cáo của bên thứ ba trên Trang điện tử hoặc trong Ứng dụng, FHSC có thể nhận dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ bên thứ ba có liên quan, theo chính sách bảo mật hiện hành hợp pháp của bên thứ ba đó.

Nếu Khách hàng chọn liên kết tài khoản và/ hoặc chuyển giao thông tin từ bên thứ ba tới FHSC cho mục đích liên kết đó.

- o Để tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo luật hiện hành, FHSC có thể tiếp nhận dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- o FHSC có thể tiếp nhận được dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các nguồn công khai (như danh bạ điện thoại, thông tin quảng cáo/ tờ rơi, các thông tin được công khai trên các trang tin điện tử,...)
- o FHSC đảm bảo rằng các bên thứ ba đã có sự đồng ý của Khách hàng đối với: (i) việc cung cấp dữ liệu cá nhân của bên thứ ba cho FHSC; và (ii) việc xử lý dữ liệu cho các mục đích của FHSC theo chính sách này. Nếu Khách hàng không đồng ý, vui lòng không cung cấp dữ liệu cá nhân cho bên thứ ba.

43.3. Thời gian xử lý Dữ liệu cá nhân thông tin

Tùy thuộc từng hoạt động cụ thể, Dữ liệu có thể được FHSC xử lý sau khi được cung cấp, thu thập và kết thúc khi hoàn thành việc xử lý phù hợp với mục đích thực hiện hoặc cho đến khi Khách hàng có yêu cầu xóa Dữ liệu cá nhân đã cung cấp.

43.4 Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra

Việc xử lý Dữ liệu cá nhân có thể gây rủi ro rò rỉ dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu không phù hợp. FHSC luôn coi Dữ liệu cá nhân của Khách hàng là tài sản quý giá cần bảo mật do đó FHSC luôn coi trọng việc đảm bảo an toàn đối với Dữ liệu cá nhân của Khách hàng. FHSC cam kết áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp và thường xuyên xem xét, cập nhật các biện pháp quản lý và kỹ thuật xử lý Dữ liệu cá nhân của Khách hàng.

43.5 Thông báo xử lý dữ liệu

Khách hàng xác nhận rằng, bằng việc chấp nhận Chính sách nêu tại phần này, Khách hàng đã được FHSC thông báo, đã biết và đồng ý với toàn bộ các nội dung cần được thông báo trước khi FHSC xử lý dữ liệu, chi tiết như nêu tại Điều này. Theo đó, FHSC không cần thực hiện lại các thông báo này trước khi xử lý Dữ liệu cá nhân của Khách hàng.

43.6 Cung cấp, chia sẻ dữ liệu cá nhân

43.6.1. FHSC sẽ không cung cấp, chia sẻ, tiết lộ cho bên thứ ba khác các Dữ liệu cá nhân của Khách hàng trái với quy định của Chính sách này mà không có sự chấp thuận của Khách hàng theo pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, để thực hiện các mục đích và hoạt động xử lý Dữ liệu cá nhân phù hợp với Chính Sách này, Khách hàng đồng ý FHSC có thể chia sẻ/tiết lộ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng trong các trường hợp đây:

- Chia sẻ cho các nhân viên/Bộ phận trong nội bộ FHSC, các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các công việc trong phạm vi mục đích sử dụng phù hợp với quy định tại Điều này và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết giữa Khách hàng và Công ty.
- Chia sẻ cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc bất cơ quan quản lý hoặc tổ chức/cá nhân mà FHSC được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định của pháp luật/các quy định có liên quan;
- Chia sẻ cho các bên thứ ba mà Khách hàng đồng ý/chỉ định hoặc FHSC có cơ sở pháp lý để chia sẻ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng.
- Chia sẻ/tiết lộ thông tin trong các trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

43.6.2. FHSC sẽ xem Dữ liệu cá nhân của Khách hàng là riêng tư và bí mật. Ngoài các trường hợp nêu trên, Công ty sẽ không chia sẻ/tiết lộ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho bất kỳ bên nào khác

ĐIỀU 44. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ FHSC THU THẬP

44.1 Quyền được biết và Quyền đồng ý

FHSC tôn trọng quyền được biết và quyền đồng ý của Khách hàng đối với hoạt động xử lý dữ liệu. Các văn bản, thông điệp về bảo vệ dữ liệu cùng các chính sách sản phẩm cụ thể được FHSC cung cấp và thông tin đầy đủ và thông tin tới Khách hàng để Khách hàng thể hiện sự đồng ý một cách rõ ràng, khẳng định việc cho phép FHSC xử lý dữ liệu.

44.2 Quyền truy cập, cung cấp và chỉnh sửa Dữ liệu

44.2.1. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, FHSC có thể hỗ trợ Khách hàng có quyền tự kiểm tra, cập nhật, điều chỉnh hoặc hủy bỏ thông tin cá nhân của Khách hàng do FHSC nắm giữ bằng cách liên hệ với chúng tôi qua email, trụ sở chính hoặc phương thức khác được thiết lập tùy từng thời điểm được chúng tôi chấp nhận và thông báo tới Khách hàng.

44.2.2. FHSC bằng nỗ lực hợp lý, sẽ tuân thủ yêu cầu truy cập hoặc chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi nhận được yêu cầu hoàn chỉnh, hợp lệ và phí xử lý liên quan (nếu có) từ Khách hàng.

44.2.3. FHSC có thể cho phép chỉnh sửa theo yêu cầu và/ hoặc có thể yêu cầu thêm tài liệu chứng minh về dữ liệu mới để tránh gian lận và không chính xác.

44.2.4. FHSC có quyền từ chối quyền truy cập trong một số trường hợp nhất định, ví dụ khi FHSC không thể xác thực được danh tính Khách hàng hoặc khi Dữ liệu được yêu cầu có tính chất thương

mại, bí mật hoặc trong trường hợp FHSC nhận định có sự vi phạm, dấu hiệu vi phạm về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

44.3 Quyền rút lại sự đồng ý, xóa dữ liệu, hạn chế xử lý dữ liệu và phản đối dữ liệu

44.3.1. Khách hàng có thể rút lại sự đồng ý của mình đối với bất kỳ hoặc tất cả hoạt động xử lý dữ liệu đã thỏa thuận với FHSC; có thể yêu cầu xóa dữ liệu hạn chế xử lý dữ liệu cũng như phản đối việc xử lý dữ liệu;

44.3.2. Các yêu cầu của Khách hàng sẽ phải thực hiện theo mẫu văn bản đề nghị và tuân theo quy trình thủ tục do FHSC quy định tùy từng thời kỳ.

44.3.3. Khi Khách hàng rút lại sự đồng ý của mình đối với bất kỳ hoặc tất cả các mục đích, yêu cầu xóa Dữ liệu, yêu cầu hạn chế xử lý dữ liệu hoặc phản đối xử lý dữ liệu, tùy thuộc vào yêu cầu của Khách hàng, việc thực hiện theo các yêu cầu này có thể làm cho việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ của FHSC bị giới hạn, hạn chế, tạm ngừng, hủy bỏ, ngăn cản hoặc bị cấm đoán, tùy từng trường hợp. Để làm rõ, FHSC có thể sẽ không thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm, dịch vụ đầy đủ và chất lượng như thông thường hoặc tùy theo quyết định của mình có thể quyết định việc ngừng, không tiếp tục cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ. FHSC sẽ không chịu trách nhiệm với Khách hàng cho bất kỳ tổn thất nào phát sinh và các quyền hợp pháp của FHSC sẽ được bảo lưu một cách rõ ràng đối với việc giới hạn, hạn chế, tạm ngừng, hủy bỏ hoặc ngăn cản, cấm đoán đó.

44.3.4. Trong trường hợp mà Dữ liệu cá nhân do Khách hàng đã cung cấp là điều kiện tiên quyết cho việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ, các yêu cầu về thu hồi sự đồng ý, xóa dữ liệu, hạn chế xử lý dữ liệu hay xóa dữ liệu mà Khách hàng đưa ra có thể được FHSC xem là quyết định chấm dứt từ phía Khách hàng cho bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào mà Khách hàng có với FHSC.

44.3.5. Các yêu cầu của Khách hàng tại Khoản 44.3 này không ảnh hưởng đến tính hợp pháp của các hoạt động xử lý dữ liệu trước đó của FHSC.

44.4. Quyền khiếu nại, phản hồi khi có sự cố hoặc yêu cầu phát sinh

44.4.1. Trong trường hợp Khách hàng nhận thấy có vi phạm về xử lý dữ liệu cá nhân của mình, Khách hàng có quyền gửi khiếu nại về nội dung bảo mật thông tin tới Công ty. Khi tiếp nhận những phản hồi này, chúng tôi sẽ xác nhận lại thông tin, trường hợp đúng như phản ánh của Khách hàng tùy theo mức độ, sẽ có những biện pháp xử lý kịp thời, trong khả năng cho phép của FHSC, nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ dữ liệu cá nhân của Khách hàng, trừ trường hợp luật có quy định khác.

44.4.2. Khách hàng có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp FHSC vi phạm pháp luật áp dụng hiện hành liên quan đến bảo vệ dữ liệu

44.4.3. FHSC tôn trọng đầy đủ các quyền khác của Khách hàng liên quan tới bảo vệ Dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

44.5. Nghĩa vụ của Khách hàng

Khách hàng cần thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật. Trong đó, Khách hàng lưu ý, FHSC dựa vào Dữ liệu cá nhân để cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho Khách hàng. Theo đó, Khách hàng cần bảo đảm rằng tại mọi thời điểm, thông tin, dữ liệu do Khách hàng cung cấp cho FHSC là đúng, chính xác và đầy đủ. Khách hàng cần cập nhật kịp thời tất cả các thay đổi đối với các Dữ liệu đã cung cấp cho FHSC.

44.6. Cam kết của Khách hàng

44.6.1. Trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin của bất kỳ cá nhân nào cho FHSC thì Khách hàng cần bảo đảm rằng:

- Khách hàng đã được Chủ thể dữ liệu cho phép Khách hàng đại diện Chủ thể dữ liệu (thông qua việc ủy quyền theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ) trong việc
 - Cung cấp thông tin của Chủ thể dữ liệu cho FHSC; và
 - Cho phép FHSC được xử lý dữ liệu theo quy định tại Chính sách này
- Chủ thể dữ liệu đã biết rõ và đồng ý rằng:
 - Dữ liệu cá nhân được FHSC xử lý theo Chính sách này và quy định của pháp luật.
 - Chủ thể dữ liệu đã được biết về hoạt động liên quan tới xử lý dữ liệu cá nhân của mình tại FHSC.
 - Dữ liệu cá nhân chỉ được xử lý đúng với mục đích đã được nêu tại Chính sách này.
 - Dữ liệu cá nhân được cập nhật, bổ sung phù hợp với mục đích xử lý.
 - Dữ liệu cá nhân được áp dụng các biện pháp bảo vệ, bảo mật trong quá trình xử lý, bao gồm cả việc bảo vệ trước các hành vi vi phạm về bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng, chống sự mất mát, phá hủy hoặc thiệt hại do sự cố, sử dụng các biện pháp kỹ thuật.
 - Dữ liệu cá nhân được FHSC lưu trữ theo đúng quy định tại Chính sách này.

44.6.2. Khách hàng có trách nhiệm lưu trữ bằng chứng chứng minh sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu đối với các nội dung nêu tại Điều này và cung cấp bằng chứng theo yêu cầu của FHSC. Khách hàng phải thanh toán cho FHSC các khoản thiệt hại về mặt vật chất mà FHSC phải gánh chịu khi Khách hàng thực hiện theo nội dung quy định tại Khoản này.

ĐIỀU 45. CAM KẾT CỦA FHSC

45.1. FHSC cam kết tuân thủ các nguyên tắc sau trong quá trình xử lý thông tin cá nhân:

45.1.1. Dữ liệu cá nhân của Khách hàng và bất kỳ cá nhân nào có Dữ liệu cá nhân được FHSC xử lý được xử lý một cách hợp pháp, công bằng, minh bạch và phù hợp với quy định pháp luật áp dụng;

45.1.2. Dữ liệu cá nhân của Khách hàng được thu thập với mục đích cụ thể, rõ ràng, hợp pháp và sẽ không được xử lý ngoài các mục đích đã nêu tại Chính sách này và phù hợp với quy định pháp luật áp dụng;

45.1.3. Dữ liệu cá nhân của Khách hàng là chính xác, được cập nhật và các dữ liệu không chính xác liên quan đến mục đích xử lý sẽ được xóa hoặc điều chỉnh kịp thời phù hợp với quy định pháp luật áp dụng;

45.1.4. FHSC áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức phù hợp với quy định pháp luật áp dụng nhằm đảm bảo tính an toàn của dữ liệu cá nhân ở mức độ thích hợp, bao gồm các biện pháp bảo vệ khỏi sự truy cập trái phép hoặc bất hợp pháp Dữ liệu cá nhân và sự phá hủy, mất, thiệt hại ngoài ý muốn.

45.1.5. FHSC cũng yêu cầu đối tác của FHSC và các bên liên quan tuân thủ việc bảo vệ dữ liệu cá nhân phù hợp trong các hợp đồng, văn bản ký kết với FHSC.

45.1.6. Đối với các trường hợp pháp luật cho phép xử lý Dữ liệu cá nhân mà không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, FHSC được quyền chủ động thực hiện việc xử lý theo quy định của pháp luật.

45.1.7. Ngoài các nguyên tắc nêu trên, FHSC cam kết tuân thủ các nguyên tắc được pháp luật quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền của Chủ thể dữ liệu và nghĩa vụ về việc chuyển giao dữ liệu xuyên biên giới.

ĐIỀU 46. LƯU TRỮ VÀ BẢO MẬT DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Dữ liệu cá nhân của Khách hàng do FHSC lưu trữ trong khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu, trừ trường hợp quy định pháp luật hoặc Khách hàng có yêu cầu thời gian lưu trữ dài hơn. Trong phạm vi cho phép, FHSC có thể lưu trữ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng tại Việt Nam hoặc tại nước ngoài, kể cả giải pháp lưu trữ điện toán đám mây (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 47. DỊCH VỤ CỦA BÊN THỨ BA

47.1 Khách hàng có thể thấy quảng cáo hoặc nội dung khác trên bất kỳ trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị nào có thể liên kết đến các trang tin điện tử hoặc dịch vụ của các đối tác, nhà quản cáo, nhà tài trợ hoặc các bên thứ ba khác của FHSC.

47.2. FHSC không kiểm soát nội dung hoặc các bên liên kết xuất hiện trên trang tin điện tử hoặc dịch vụ của bên thứ ba và ngân hàng không chịu trách nhiệm về các hoạt động được sử dụng bởi các trang tin điện tử hoặc dịch vụ của bên thứ ba được liên kết đến hoặc từ bất kỳ trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị nào.

47.3. Các trang tin điện tử và dịch vụ này có thể tuân theo các chính sách bảo mật và điều khoản sử dụng của riêng bên thứ ba.

ĐIỀU 48. CẬP NHẬT, SỬA ĐỔI CHÍNH SÁCH BẢO MẬT DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Chính sách này có thể được cập nhật, sửa đổi bổ sung vào bất kỳ lúc nào. Thông báo về bất kỳ sự sửa đổi nào sẽ được đăng tải trên trang điện tử của FHSC và/hoặc gửi qua các phương tiện liên lạc khác mà FHSC cho là phù hợp. FHSC khuyến nghị Khách hàng nên thường xuyên theo dõi Chính sách này để cập nhật các thay đổi. Việc Khách hàng tiếp tục sử dụng các trang tin điện tử, ứng dụng

hoặc thiết bị được coi là tiếp tục sử dụng dịch vụ của FHSC và chấp nhận Chính sách này cùng các sửa đổi, bổ sung liên quan.

ĐIỀU 49. ĐỊA CHỈ CỦA BÊN KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Finhay

Địa chỉ: Phòng 702, Tầng 7, Toà nhà Capital building, số 58 phố Kim Mã, phường Ba Đình, Hà Nội.

Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2006.

Email: hello@finhay.com.vn